

2. TỈNH THÁI NGUYÊN

DANH SÁCH

Thôn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi,
thôn đặc biệt khó khăn giai đoạn 2026 - 2030

(Kèm Quyết định số 60/QĐ-BD TTG ngày 29 tháng 01 năm 2026
của Bộ trưởng Bộ Dân tộc và Tôn giáo)

TT	Tên xã	Tên thôn vùng đồng bào DTTS&MN	Trong đó		Thôn đặc biệt khó khăn
			Dân tộc thiểu số	Miền núi	
	Tổng cộng	2.275	2.049	2.060	536
1	Xã Trung Hội	29	29	29	0
		1 Xóm Chú 1	X	X	
		2 Xóm Chú 2	X	X	
		3 Xóm Bộc Nhiêu	X	X	
		4 Xóm Rịn	X	X	
		5 Xóm Hợp Tiến	X	X	
		6 Xóm Bục	X	X	
		7 Xóm Bục Việt	X	X	
		8 Xóm Minh Tiến	X	X	
		9 Xóm Đạo	X	X	
		10 Xóm Lạc Nhiêu	X	X	
		11 Xóm Hội Tiến	X	X	
		12 Xóm Quyết Tiến	X	X	
		13 Xóm Tân Tiến	X	X	
		14 Xóm Đồng Tiến	X	X	
		15 Xóm Phú Tiến	X	X	
		16 Xóm Lương Tiến	X	X	
		17 Xóm Phúc Tiến	X	X	
		18 Xóm Nà Khao	X	X	
		19 Xóm Quán Vuông 3	X	X	
		20 Xóm Thống Nhất	X	X	
		21 Xóm Trung Tâm	X	X	
		22 Xóm Làng Mố	X	X	
		23 Xóm Hợp Thành	X	X	
		24 Xóm Đoàn Kết 2	X	X	
		25 Xóm Đoàn Kết 1	X	X	
		26 Xóm Quán Vuông 1	X	X	
		27 Xóm Quán Vuông 2	X	X	
		28 Xóm Trung Kiên	X	X	
		29 Xóm Quán Vuông 4	X	X	
2	Xã Phú Đình	24	23	24	1

TT	Tên xã	¹ Tên thôn vùng đồng bào DTTS&MN	Trong đó		Thôn đặc biệt khó khăn
			Dân tộc thiểu số	Miền núi	
		1 Xóm Khuôn Tát	X	X	X
		2 Xóm Đèo De	X	X	
		3 Xóm Tìn Keo	X	X	
		4 Xóm Hoàng Hà	X	X	
		5 Xóm Đồng Kệu	X	X	
		6 Xóm Đồng Chùng	X	X	
		7 Xóm Nà Mùi	X	X	
		8 Xóm Trung Tâm	X	X	
		9 Xóm Đồng Ban	X	X	
		10 Xóm Phú Ninh		X	
		11 Xóm Đồng Duyên	X	X	
		12 Xóm Khẩu Đưa	X	X	
		13 Xóm Nạ Tầm	X	X	
		14 Xóm Bình Nguyên	X	X	
		15 Xóm Phụng Hiền	X	X	
		16 Xóm Diêm Mặc	X	X	
		17 Xóm Đồng Vinh	X	X	
		18 Xóm Bắc Dọc	X	X	
		19 Xóm Đồng Lá 1	X	X	
		20 Xóm Đồng Lá 2	X	X	
		21 Xóm Bản Bắc 1	X	X	
		22 Xóm Bản Bắc 2	X	X	
		23 Xóm Song Thái	X	X	
		24 Xóm Bản Quyên	X	X	
3	Xã Bình Thành	27	27	27	0
		1 Xóm Phú hội	X	X	
		2 Xóm Bản Hin	X	X	
		3 Xóm Bản Trang	X	X	
		4 Xóm Bản Giáo	X	X	
		5 Xóm Làng Phầy	X	X	
		6 Xóm Văn Trường	X	X	
		7 Xóm Sơn Đầu	X	X	
		8 Xóm Trung Tâm	X	X	
		9 Xóm Sơn Thắng	X	X	
		10 Xóm Lương Bình	X	X	
		11 Xóm Sơn Đông	X	X	
		12 Xóm Sơn Vinh	X	X	
		13 Xóm Hồng La	X	X	
		14 Xóm Bản Là	X	X	
		15 Xóm Thành Vượng	X	X	
		16 Xóm Hồng Thái	X	X	
		17 Xóm Phố	X	X	
		18 Xóm Đồn	X	X	

TT	Tên xã	1 Tên thôn vùng đồng bào DTTS&MN	Trong đó		Thôn đặc biệt khó khăn
			Dân tộc thiểu số	Miền núi	
		19 Xóm Làng Nập	X	X	
		20 Xóm Đồng Coóc	X	X	
		21 Xóm Đồng Đình	X	X	
		22 Xóm Bình Tiến	X	X	
		23 Xóm Quyết Tiến	X	X	
		24 Xóm Đàm Thị	X	X	
		25 Xóm Làng Luông	X	X	
		26 Xóm Sơn Pháng	X	X	
		27 Xóm Vũ Hồng	X	X	
4	Xã Phú Lương	74	55	49	0
		1 Xóm Làng Bò	X	X	
		2 Xóm Phố Giá Độc Mầu	X		
		3 Xóm Cọ 1	X	X	
		4 Xóm Cọ 2	X	X	
		5 Xóm Làng Trò		X	
		6 Xóm Làng Mai	X	X	
		7 Xóm Giá 1		X	
		8 Xóm Mỹ Khánh		X	
		9 Xóm Làng Hìn	X	X	
		10 Xóm Giang 1		X	
		11 Xóm Giang 2		X	
		12 Xóm Phú Sơn		X	
		13 Xóm Bún 1		X	
		14 Xóm Bún 2		X	
		15 Xóm Tân Hòa	X	X	
		16 Xóm Bầu 1	X	X	
		17 Xóm Bầu 2	X	X	
		18 Xóm Hoa 1	X	X	
		19 Xóm Hoa 2	X	X	
		20 Xóm Đồng Tâm	X	X	
		21 Xóm Khe Nác	X		
		22 Xóm Đá Vôi	X		
		23 Xóm Cộng Hòa	X		
		24 Xóm Ao Trám	X	X	
		25 Xóm Đồng Niêng	X	X	
		26 Xóm Đuôm	X		
		27 Xóm Đồng Nội	X	X	
		28 Xóm Đồng Chằm	X	X	
		29 Xóm Ao Sen	X		
		30 Xóm Vườn Thông	X		
		31 Xóm Làng Mạ	X		
		32 Xóm Cây Hồng 2	X	X	
		33 Xóm Thống Nhất	X		

TT	Tên xã	1 Tên thôn vùng đồng bào DTTS&MN	Trong đó		Thôn đặc biệt khó khăn
			Dân tộc thiểu số	Miền núi	
		34 Xóm Làng Chảo	X		
		35 Xóm Làng Ngòi	X	X	
		36 Xóm Đồng Nghè 1	X	X	
		37 Xóm Đồng Nghè 2	X	X	
		38 Xóm Làng Lê	X		
		39 Xóm Ó	X	X	
		40 Xóm Đẩu	X	X	
		41 Xóm Hang Neo	X	X	
		42 Xóm Đồng Tiến	X	X	
		43 Xóm Làng Lớn	X		
		44 Xóm Xuân Thành	X	X	
		45 Xóm Cây Thị	X		
		46 Xóm Ao Lác	X	X	
		47 Xóm Tiên Thông	X	X	
		48 Xóm Na Mụ	X	X	
		49 Xóm Đồng Bông	X		
		50 Xóm Kim Lan	X	X	
		51 Xóm Yên Thủy 1		X	
		52 Xóm Yên Thủy 2		X	
		53 Xóm Tân Thủy	X		
		54 Xóm Yên Thủy 4		X	
		55 Xóm Dương Tự Minh	X		
		56 Xóm Lê Hồng Phong	X		
		57 Xóm Thái An		X	
		58 Xóm Cầu Trắng	X		
		59 Xóm Thọ Lâm		X	
		60 Xóm Tân Lập	X		
		61 Xóm Cây Châm	X		
		62 Xóm Cầu Lân	X	X	
		63 Xóm Tràng Học	X	X	
		64 Xóm Lân 1	X		
		65 Xóm Lân 2	X		
		66 Xóm Trần Phú	X		
		67 Xóm Độc Mầu	X		
		68 Xóm Giang Long		X	
		69 Xóm Giang Bình		X	
		70 Xóm Giang Khánh		X	
		71 Xóm Giang Sơn		X	
		72 Xóm Giang Trung		X	
		73 Xóm Giang Tiên	X		
		74 Xóm Giang Tân		X	
5	Xã Hợp Thành	25	25	25	0
		1 Xóm Khuân Lân	X	X	

TT	Tên xã	1 Tên thôn vùng đồng bào DTTS&MN	Trong đó		Thôn đặc biệt khó khăn
			Dân tộc thiểu số	Miền núi	
		2 Xóm Làng Mới	X	X	
		3 Xóm Mãn Quang	X	X	
		4 Xóm Quyết Tiến	X	X	
		5 Xóm Tiến Bộ	X	X	
		6 Xóm Bo Chè	X	X	
		7 Xóm Phú Thành	X	X	
		8 Xóm Kết Thành	X	X	
		9 Xóm Xuân Trường	X	X	
		10 Xóm Khau Lai	X	X	
		11 Xóm Nà Pằng	X	X	
		12 Xóm Bản Đông	X	X	
		13 Xóm Đàm Rum	X	X	
		14 Xóm Thâm Trung	X	X	
		15 Xóm Nà Tùn	X	X	
		16 Xóm Cây Thị	X	X	
		17 Xóm Đồng Rôm	X	X	
		18 Xóm Na Dau	X	X	
		19 Xóm Đồng Chợ	X	X	
		20 Xóm Na Biều	X	X	
		21 Xóm Tân Chính	X	X	
		22 Xóm Suối Đạo	X	X	
		23 Xóm Khuân Rây	X	X	
		24 Xóm Na Mọn	X	X	
		25 Xóm Hiệp Hòa	X	X	
6	Xã Đức Lương	27	27	27	0
		1 Xóm Minh Tiến	X	X	
		2 Xóm Minh Hòa	X	X	
		3 Xóm Lưu Quang 1	X	X	
		4 Xóm Lưu Quang 2	X	X	
		5 Xóm Lưu Quang 4	X	X	
		6 Xóm Lưu Quang 5	X	X	
		7 Xóm Hòa Tiến 1	X	X	
		8 Xóm Hòa Tiến 2	X	X	
		9 Xóm Tân Hợp 1	X	X	
		10 Xóm Tân Hợp 2	X	X	
		11 Xóm Trung Tâm	X	X	
		12 Xóm Tiên Phong	X	X	
		13 Xóm Cầu Sào	X	X	
		14 Xóm Đồi Chinh	X	X	
		15 Xóm Thống Nhất	X	X	
		16 Xóm Cây Xoan	X	X	
		17 Xóm Trại Vải	X	X	
		18 Xóm Cầu Tuất	X	X	

TT	Tên xã	¹ Tên thôn vùng đồng bào DTTS&MN	Trong đó		Thôn đặc biệt khó khăn
			Dân tộc thiểu số	Miền núi	
		19 Xóm Nhất Tâm	X	X	
		20 Xóm Thành Long	X	X	
		21 Xóm Na Bán	X	X	
		22 Xóm Phúc Tiến	X	X	
		23 Xóm Đồng Tiến	X	X	
		24 Xóm Cỏ Rôm	X	X	
		25 Xóm Cây Thống	X	X	
		26 Xóm Cây Hồng	X	X	
		27 Xóm Na Sơn	X	X	
7	Xã Phú Lạc	48	36	48	0
		1 Xóm Văn Giang	X	X	
		2 Xóm Đồng Tiến	X	X	
		3 Xóm Tân Lập	X	X	
		4 Xóm Trại Tre	X	X	
		5 Xóm Na Hoàn	X	X	
		6 Xóm Trại Mới	X	X	
		7 Xóm Đàm Dín	X	X	
		8 Xóm Đồng Vòng	X	X	
		9 Xóm 11a		X	
		10 Xóm Đoàn Kết	X	X	
		11 Xóm Phương Nam 2	X	X	
		12 Xóm Phương Nam 3	X	X	
		13 Xóm Na Thúc	X	X	
		14 Xóm Quang Minh	X	X	
		15 Xóm Phú Hòa	X	X	
		16 Xóm Lũng 1	X	X	
		17 Xóm Lũng 2	X	X	
		18 Xóm Đại Hà		X	
		19 Xóm 1		X	
		20 Xóm 2	X	X	
		21 Xóm 3	X	X	
		22 Xóm 4		X	
		23 Xóm 5		X	
		24 Xóm 6		X	
		25 Xóm 7	X	X	
		26 Xóm 8		X	
		27 Xóm 9		X	
		28 Xóm 10	X	X	
		29 Xóm 11	X	X	
		30 Xóm 12	X	X	
		31 Xóm 13	X	X	
		32 Xóm 14		X	
		33 Xóm Mận	X	X	

TT	Tên xã	1 Tên thôn vùng đồng bào DTTS&MN	Trong đó		Thôn đặc biệt khó khăn
			Dân tộc thiểu số	Miền núi	
		34 Xóm Lược 1	X	X	
		35 Xóm Lược 2	X	X	
		36 Xóm Soi	X	X	
		37 Xóm Thọ	X	X	
		38 Xóm Quéo	X	X	
		39 Xóm Ngọc Tiến	X	X	
		40 Xóm Khuru 1	X	X	
		41 Xóm Khuru 2		X	
		42 Xóm Khuru 3	X	X	
		43 Xóm Ngọc Linh		X	
		44 Xóm Khuôn 1	X	X	
		45 Xóm Khuôn 2	X	X	
		46 Xóm Khuôn 3	X	X	
		47 Xóm Cẩm 2		X	
		48 Xóm Cẩm 3	X	X	
8	Xã Vĩnh Thông	20	20	20	16
		1 Thôn Phiêng Búng	X	X	X
		2 Thôn 1A Nà Loạn	X	X	X
		3 Thôn Khau Cườm	X	X	X
		4 Thôn Nà Lặng	X	X	X
		5 Thôn Lọ Cặp	X	X	
		6 Thôn Nà Cà	X	X	X
		7 Thôn Nà Phja	X	X	X
		8 Thôn Khuổi Đẳng	X	X	X
		9 Thôn Pù Cà	X	X	X
		10 Thôn Bắc Sơn	X	X	X
		11 Thôn Thanh Sơn	X	X	
		12 Thôn Trung Sơn	X	X	X
		13 Thôn Nam Sơn	X	X	
		14 Thôn Lũng Siên	X	X	X
		15 Thôn Nà Cáy	X	X	X
		16 Thôn Thôm Phụ	X	X	X
		17 Thôn Khau Cà	X	X	X
		18 Thôn Thôm Khoan	X	X	
		19 Thôn Lũng Chuông	X	X	X
		20 Thôn Lũng Lý	X	X	X
9	Xã Phủ Thông	26	26	26	7
		1 Thôn Cốc Thóc	X	X	X
		2 Thôn Địa Cát	X	X	X
		3 Thôn Thủy Điện	X	X	X
		4 Thôn Bó Lịn	X	X	
		5 Thôn Nà Pái	X	X	
		6 Thôn Đon Bậy	X	X	

TT	Tên xã	¹ Tên thôn vùng đồng bào DTTS&MN	Trong đó		Thôn đặc biệt khó khăn
			Dân tộc thiểu số	Miền núi	
		7 Thôn Nà Sang	X	X	
		8 Thôn Phố Chính	X	X	
		9 Thôn Ngã Ba	X	X	
		10 Thôn Phương Linh	X	X	
		11 Thôn Đèo Giàng	X	X	
		12 Thôn Chiến Thắng	X	X	
		13 Thôn Nà Hái	X	X	
		14 Thôn Bắc Lanh Chang	X	X	
		15 Thôn Nam Lanh Chang	X	X	
		16 Thôn Nà Nghiu	X	X	X
		17 Thôn Bản Chang	X	X	X
		18 Thôn Nà Cao	X	X	X
		19 Thôn Khuổi Thén	X	X	X
		20 Thôn Tân Hoan	X	X	
		21 Thôn Phúc Hòa	X	X	
		22 Thôn Bình Môn	X	X	
		23 Thôn Quyết Thắng	X	X	
		24 Thôn Bản Lạnh	X	X	
		25 Thôn Quan Làng	X	X	
		26 Thôn Khuổi Sla	X	X	
10	Xã Bạch Thông	20	20	20	2
		1 Thôn Quyết Thắng	X	X	
		2 Thôn Hợp Thắng	X	X	
		3 Thôn Toàn Thắng	X	X	
		4 Thôn Đại Thắng	X	X	
		5 Thôn Đồng Tiến	X	X	
		6 Thôn Khau Chủ	X	X	
		7 Thôn Đồng Nam	X	X	
		8 Thôn Bản Pè	X	X	
		9 Thôn Tổng Ngay	X	X	
		10 Thôn Nà Coọng	X	X	
		11 Thôn Khuổi Cò	X	X	
		12 Thôn Bản Mún	X	X	X
		13 Thôn Nà Đình	X	X	
		14 Thôn Nà Thoi	X	X	
		15 Thôn Nà Vài	X	X	
		16 Thôn Nà Hin	X	X	X
		17 Thôn Nà Lóc	X	X	
		18 Thôn Nà Lùu	X	X	

TT	Tên xã	¹ Tên thôn vùng đồng bào DTTS&MN	Trong đó		Thôn đặc biệt khó khăn
			Dân tộc thiểu số	Miền núi	
		19 Thôn Đoàn Kết	X	X	
		20 Thôn Phiêng An	X	X	
11	Xã Phong Quang	18	18	18	4
		1 Thôn Bản Bung	X	X	
		2 Thôn Bản Giềng	X	X	
		3 Thôn Quan Nưa	X	X	
		4 Thôn Nà Dì	X	X	
		5 Thôn Nà Rào	X	X	
		6 Thôn Nà Ổi	X	X	
		7 Thôn Nà Cườm	X	X	
		8 Thôn Bản Pên	X	X	
		9 Thôn Phặc Tràng	X	X	
		10 Thôn Nà Đán	X	X	
		11 Thôn Nà Váng	X	X	
		12 Thôn Nà Pán	X	X	
		13 Thôn Nặm Tộc	X	X	X
		14 Thôn Bản Đán	X	X	
		15 Thôn Bản Chiêng	X	X	
		16 Thôn Vằng Bó	X	X	X
		17 Thôn Nà Lôm	X	X	X
		18 Thôn Lũng Lầu	X	X	X
12	Xã Cẩm Giàng	32	32	32	13
		1 Thôn Ba Phường	X	X	
		2 Thôn Bản Châng	X	X	X
		3 Thôn Bản Luông	X	X	
		4 Thôn Cây Thị	X	X	X
		5 Thôn Đầu Cầu	X	X	
		6 Thôn Đoàn Kết	X	X	X
		7 Thôn Đồng Quang	X	X	
		8 Thôn Đồng Tâm	X	X	
		9 Thôn Hồng Tiến	X	X	X
		10 Thôn Khau Ca	X	X	X
		11 Thôn Khuổi Bốc	X	X	X
		12 Thôn Nà Búng	X	X	
		13 Thôn Nà Cà Mỹ Thanh	X	X	X
		14 Thôn Nà Cà Nguyên Phúc	X	X	
		15 Thôn Nà Cù	X	X	
		16 Thôn Nà Lốc	X	X	

TT	Tên xã	1 Tên thôn vùng đồng bào DTTS&MN	Trong đó		Thôn đặc biệt khó khăn
			Dân tộc thiểu số	Miền núi	
		17 Thôn Nà Ngảng	X	X	X
		18 Thôn Nà Pò	X	X	
		19 Thôn Nà Rào	X	X	
		20 Thôn Nà Tu	X	X	
		21 Thôn Nà Xóm	X	X	
		22 Thôn Nam Hà	X	X	
		23 Thôn Nam Yên	X	X	X
		24 Thôn Ngoàn	X	X	X
		25 Thôn Pác Thiên	X	X	
		26 Thôn Phiêng Kham	X	X	X
		27 Thôn Quăn	X	X	X
		28 Thôn Tân Xuân	X	X	
		29 Thôn Thanh Nguyên	X	X	
		30 Thôn Thôm Mò	X	X	
		31 Thôn Thôm Ứng	X	X	X
		32 Thôn Thủy Bình	X	X	
13	Phường Đức Xuân	45	45	37	0
		1 Tổ dân phố số 01	X	X	
		2 Tổ dân phố số 02	X	X	
		3 Tổ dân phố số 03	X	X	
		4 Tổ dân phố số 04	X	X	
		5 Tổ dân phố số 05	X	X	
		6 Tổ dân phố số 06	X		
		7 Tổ dân phố số 07	X	X	
		8 Tổ dân phố số 08	X	X	
		9 Tổ dân phố số 09	X	X	
		10 Tổ dân phố số 10	X	X	
		11 Tổ dân phố số 11	X	X	
		12 Tổ dân phố số 12	X	X	
		13 Tổ dân phố số 13	X	X	
		14 Tổ dân phố số 14	X	X	
		15 Tổ dân phố số 15	X	X	
		16 Tổ dân phố số 16	X		
		17 Tổ dân phố số 17	X	X	
		18 Tổ dân phố 1A	X	X	
		19 Tổ dân phố 1B	X		
		20 Tổ dân phố 2A	X		
		21 Tổ dân phố 3A	X		

TT	Tên xã	1 Tên thôn vùng đồng bào DTTS&MN	Trong đó		Thôn đặc biệt khó khăn
			Dân tộc thiểu số	Miền núi	
		22 Tổ dân phố 4A	X	X	
		23 Tổ dân phố 6A	X		
		24 Tổ dân phố 7A	X	X	
		25 Tổ dân phố 8A	X	X	
		26 Tổ dân phố 8B	X	X	
		27 Tổ dân phố 9A	X	X	
		28 Tổ dân phố 9B	X		
		29 Tổ dân phố 10A	X	X	
		30 Tổ dân phố 10B	X	X	
		31 Tổ dân phố 11A	X	X	
		32 Tổ dân phố 11B	X	X	
		33 Tổ dân phố 13A	X		
		34 Tổ dân phố 1C	X	X	
		35 Tổ dân phố 2C	X	X	
		36 Tổ dân phố 3C	X	X	
		37 Tổ dân phố 4C	X	X	
		38 Tổ dân phố 5C	X	X	
		39 Tổ dân phố 6C	X	X	
		40 Tổ dân phố 7C	X	X	
		41 Tổ dân phố 8C	X	X	
		42 Tổ dân phố 9C	X	X	
		43 Tổ dân phố 10C	X	X	
		44 Tổ dân phố 11C	X	X	
		45 Tổ dân phố 12C	X	X	
14	Phường Bắc Kạn	45	45	33	0
		1 Tổ dân phố Tổ 1	X		
		2 Tổ dân phố Tổ 3	X		
		3 Tổ dân phố Tổ 5	X		
		4 Tổ dân phố Tổ 7	X		
		5 Tổ dân phố Tổ 8	X		
		6 Tổ dân phố Tổ 9	X		
		7 Tổ dân phố Tổ 10	X		
		8 Tổ dân phố Tổ 11A	X	X	
		9 Tổ dân phố Tổ 11B	X		
		10 Tổ dân phố Tổ 11C	X		
		11 Tổ dân phố Tổ 12	X		
		12 Tổ dân phố Tổ 13	X	X	
		13 Tổ dân phố Tổ 14	X		

TT	Tên xã	1 Tên thôn vùng đồng bào DTTS&MN	Trong đó		Thôn đặc biệt khó khăn
			Dân tộc thiểu số	Miền núi	
		14 Tổ dân phố Tổ 15	X	X	
		15 Tổ dân phố Tổ 16	X	X	
		16 Tổ dân phố Tổ 17	X	X	
		17 Tổ dân phố Tổ 18	X	X	
		18 Tổ dân phố Tổ 1A	X	X	
		19 Tổ dân phố Tổ 2A	X	X	
		20 Tổ dân phố Tổ 3A	X	X	
		21 Tổ dân phố Tổ 5A	X	X	
		22 Tổ dân phố Tổ 6A	X		
		23 Tổ dân phố Tổ 7A	X	X	
		24 Tổ dân phố Tổ 8A	X	X	
		25 Tổ dân phố Tổ 8B	X	X	
		26 Tổ dân phố Tổ 9A	X	X	
		27 Tổ dân phố Tổ 10A	X	X	
		28 Tổ dân phố Tổ 11	X	X	
		29 Tổ dân phố Tổ 12A	X	X	
		30 Tổ dân phố Tổ 1B	X	X	
		31 Tổ dân phố Tổ 2B	X	X	
		32 Tổ dân phố Tổ 3B	X	X	
		33 Tổ dân phố Tổ 4B	X	X	
		34 Tổ dân phố Tổ 5B	X	X	
		35 Tổ dân phố Tổ 6B	X	X	
		36 Tổ dân phố Tổ 7B	X	X	
		37 Tổ dân phố Tổ Nhà Nàng	X	X	
		38 Tổ dân phố Tổ Trung Tâm	X	X	
		39 Tổ dân phố Tổ Hợp Thành	X	X	
		40 Tổ dân phố Tổ Khau Dạ	X	X	
		41 Tổ dân phố Tổ Thành Công	X	X	
		42 Tổ dân phố Tổ Nam Đội Thân	X	X	
		43 Tổ dân phố Tổ Khuổi Cuồng	X	X	
		44 Tổ dân phố Tổ Tân Thành	X	X	
		45 Tổ dân phố Tổ Khuổi Chang	X	X	
15	Xã Ngân Sơn	27	27	27	16
		1 Thôn Khu I	X	X	
		2 Thôn Khu II	X	X	
		3 Thôn Khu Phố	X	X	
		4 Thôn Bản Súng	X	X	
		5 Thôn Bản Liềng	X	X	

TT	Tên xã	1 Tên thôn vùng đồng bào DTTS&MN	Trong đó		Thôn đặc biệt khó khăn
			Dân tộc thiểu số	Miền núi	
		6 Thôn Đèo Gió	X	X	
		7 Thôn Tân Ý I	X	X	X
		8 Thôn Tân Ý II	X	X	X
		9 Thôn Bản Chang	X	X	
		10 Thôn Phiêng Dượng	X	X	X
		11 Thôn Bản Đăm	X	X	
		12 Thôn Bản Tặc	X	X	
		13 Thôn Hợp Tiến II	X	X	X
		14 Thôn Khuổi Diễn	X	X	X
		15 Thôn Hợp Tiến I	X	X	
		16 Thôn Hoàng Phài	X	X	
		17 Thôn Tân Tiến	X	X	X
		18 Thôn Nà Ngàn	X	X	X
		19 Thôn Tát Rịa	X	X	X
		20 Thôn Cốc Mỏong	X	X	X
		21 Thôn Trung Tiến	X	X	X
		22 Thôn Phiêng Lèng	X	X	X
		23 Thôn Lũng Viên	X	X	X
		24 Thôn Nà Cháo	X	X	X
		25 Thôn Bản Sù	X	X	X
		26 Thôn Tân Lập	X	X	X
		27 Thôn Đồng Tâm	X	X	X
16	Xã Bằng Vân	16	16	16	8
		1 Thôn Đồng Tâm	X	X	
		2 Thôn Thượng Ân	X	X	
		3 Thôn Bản Duồm	X	X	
		4 Thôn Hang Slậu	X	X	X
		5 Thôn Văn Minh	X	X	X
		6 Thôn Thống Nhất	X	X	X
		7 Thôn Phía Pảng	X	X	X
		8 Thôn Khuổi Slảo	X	X	X
		9 Thôn Vi Ba	X	X	X
		10 Thôn Pù Mò	X	X	
		11 Thôn Đoàn Kết	X	X	
		12 Thôn Khu Chợ 1	X	X	
		13 Thôn Khu Chợ 2	X	X	
		14 Thôn Bằng Khẩu	X	X	
		15 Thôn Hợp Thành	X	X	X

TT	Tên xã	¹ Tên thôn vùng đồng bào DTTS&MN	Trong đó		Thôn đặc biệt khó khăn
			Dân tộc thiểu số	Miền núi	
		16 Thôn Cao Phong	X	X	X
17	Xã Thượng Quan	13	13	13	9
		1 Thôn Bằng Lãng	X	X	X
		2 Thôn Thuận Hưng	X	X	
		3 Thôn Sáo Sáo	X	X	X
		4 Thôn Nà Kéo	X	X	X
		5 Thôn Nà Ngần	X	X	
		6 Thôn Pù Áng	X	X	
		7 Thôn Khau Liêu	X	X	
		8 Thôn Ma Nòn	X	X	X
		9 Thôn Nà Pò	X	X	X
		10 Thôn Cốc Lùng	X	X	X
		11 Thôn Pác Đa	X	X	X
		12 Thôn Pù Pioót	X	X	X
		13 Thôn Slam Cóc	X	X	X
18	Xã Nà Phặc	26	26	26	22
		1 Thôn Bản Mạch	X	X	X
		2 Thôn Phía Đẳng	X	X	X
		3 Thôn Lùng Chang	X	X	X
		4 Thôn Lùng Lịa	X	X	X
		5 Thôn Nà Nọi	X	X	X
		6 Thôn Công Quán	X	X	X
		7 Thôn Nà Khoang	X	X	X
		8 Thôn Khu 1	X	X	X
		9 Thôn Nà Pán	X	X	X
		10 Thôn Bản Cây	X	X	X
		11 Thôn Bản Hòa	X	X	X
		12 Thôn Nà Duồng	X	X	X
		13 Thôn Nà Làm	X	X	X
		14 Thôn Nà Kềng	X	X	X
		15 Thôn Cốc Pái	X	X	X
		16 Thôn Cốc Tào	X	X	
		17 Thôn Nà Này	X	X	
		18 Thôn Khu 2	X	X	
		19 Thôn Khu 3	X	X	
		20 Thôn Nà Chúa	X	X	X
		21 Thôn Nà Pán 1	X	X	X
		22 Thôn Bản Phẳng	X	X	X

TT	Tên xã	¹ Tên thôn vùng đồng bào DTTS&MN	Trong đó		Thôn đặc biệt khó khăn
			Dân tộc thiểu số	Miền núi	
		23 Thôn Bản Phạc	X	X	X
		24 Thôn Bản Hòa	X	X	X
		25 Thôn Càng Cào	X	X	X
		26 Thôn Phiêng Sáng	X	X	X
19	Xã Phúc Lộc	36	36	36	27
		1 Thôn Nà Mèo	X	X	
		2 Thôn Cốc Lùng	X	X	
		3 Thôn Vằng Kè	X	X	X
		4 Thôn Chợ Giải	X	X	
		5 Thôn Hà Hiệu	X	X	
		6 Thôn Khuổi Mản	X	X	
		7 Thôn Nà Vải	X	X	
		8 Thôn Nà Dài	X	X	X
		9 Thôn Bản Mới	X	X	
		10 Thôn Đông Đăm	X	X	X
		11 Thôn Lũng Tráng	X	X	X
		12 Thôn Lũng Piầu	X	X	X
		13 Thôn Khuổi Luội	X	X	X
		14 Thôn Vằng Quan	X	X	X
		15 Thôn Nà Khao	X	X	
		16 Thôn Bản Luộc	X	X	X
		17 Thôn Thiêng Điềm	X	X	X
		18 Thôn Nà Hối	X	X	X
		19 Thôn Phía Khao	X	X	X
		20 Thôn Cốc Diễn	X	X	X
		21 Thôn Phiêng Chi	X	X	X
		22 Thôn Nà Ma	X	X	X
		23 Thôn Nhật Vện	X	X	X
		24 Thôn Khuổi Tầu	X	X	X
		25 Thôn Khuổi Trá	X	X	X
		26 Thôn Phía Phạ	X	X	X
		27 Thôn Pàn Han	X	X	X
		28 Thôn Khuổi Sảng	X	X	X
		29 Thôn Bản Hon	X	X	X
		30 Thôn Hợp Thành	X	X	X
		31 Thôn Pác Châm	X	X	
		32 Thôn Thống Nhất	X	X	X
		33 Thôn Nà Nộc	X	X	X

TT	Tên xã	¹ Tên thôn vùng đồng bào DTTS&MN	Trong đó		Thôn đặc biệt khó khăn
			Dân tộc thiểu số	Miền núi	
		34 Thôn Tằm Làm	X	X	X
		35 Thôn Nà Còi	X	X	X
		36 Thôn Bản Lấp	X	X	X
20	Xã Hiệp Lực	21	21	21	21
		1 Thôn Khuổi Luông	X	X	X
		2 Thôn Bó Lếch	X	X	X
		3 Thôn Pù Cà	X	X	X
		4 Thôn Nà Lạn	X	X	X
		5 Thôn Nà Vài	X	X	X
		6 Thôn Nà Nạc	X	X	X
		7 Thôn Khuổi Ổn	X	X	X
		8 Thôn Liên Kết	X	X	X
		9 Thôn Bản Quản	X	X	X
		10 Thôn Bản Mới	X	X	X
		11 Thôn Khu Chợ	X	X	X
		12 Thôn Thị Xuân	X	X	X
		13 Thôn Bản Giang	X	X	X
		14 Thôn Bản Nìm	X	X	X
		15 Thôn Nà Chúa	X	X	X
		16 Thôn Thôm Án	X	X	X
		17 Thôn Lũng Miêng	X	X	X
		18 Thôn Cốc Ổ	X	X	X
		19 Thôn Khuổi Tục	X	X	X
		20 Thôn Khuổi Chấp	X	X	X
		21 Thôn Nà Mu	X	X	X
21	Phường Linh Sơn	48	22	43	0
		1 Tổ dân phố Làng Vàng	X	X	
		2 Tổ dân phố Cầu Đá	X	X	
		3 Tổ dân phố Thác Lở	X	X	
		4 Tổ dân phố Góc Vỏi II	X	X	
		5 Tổ dân phố Ao Vàng	X	X	
		6 Tổ dân phố Tân Thành	X	X	
		7 Tổ dân phố Ao Voi	X	X	
		8 Tổ dân phố Cây Thị	X	X	
		9 Tổ dân phố Thanh Chử	X	X	
		10 Tổ dân phố Bến Đò	X	X	
		11 Tổ dân phố Thông Nhãn	X	X	
		12 Tổ dân phố Làng Phan	X	X	

TT	Tên xã	1 Tên thôn vùng đồng bào DTTS&MN	Trong đó		Thôn đặc biệt khó khăn
			Dân tộc thiểu số	Miền núi	
		13 Tổ dân phố Ao Lang	X	X	
		14 Tổ dân phố Cây Sơn	X	X	
		15 Tổ dân phố Hội Hiểu	X	X	
		16 Tổ dân phố Tân Hương	X	X	
		17 Tổ dân phố Núi Hột	X	X	
		18 Tổ dân phố Tổ 4		X	
		19 Tổ dân phố Gò Chè 1		X	
		20 Tổ dân phố Tân Phong		X	
		21 Tổ dân phố Góc Vối I		X	
		22 Tổ dân phố Hợp Thành		X	
		23 Tổ dân phố Quyết Thắng		X	
		24 Tổ dân phố Tổ 3		X	
		25 Tổ dân phố Tổ 8		X	
		26 Tổ dân phố Tổ 10		X	
		27 Tổ dân phố Tổ 11		X	
		28 Tổ dân phố Mỏ Đá		X	
		29 Tổ dân phố Ngọc Lâm		X	
		30 Tổ dân phố Khánh Hoà		X	
		31 Tổ dân phố Hùng Vương		X	
		32 Tổ dân phố Nam Sơn		X	
		33 Tổ dân phố Tân Lập		X	
		34 Tổ dân phố Gò Chè 2		X	
		35 Tổ dân phố Đảng		X	
		36 Tổ dân phố Thông		X	
		37 Tổ dân phố Già		X	
		38 Tổ dân phố Hóc		X	
		39 Tổ dân phố Sộp		X	
		40 Tổ dân phố Bầu		X	
		41 Tổ dân phố Trám		X	
		42 Tổ dân phố Cây		X	
		43 Tổ dân phố Huống Trung		X	
		44 Tổ dân phố Phúc Lộc	X		
		45 Tổ dân phố Nhị Hoà	X		
		46 Tổ dân phố Cổ Rùa	X		
		47 Tổ dân phố Đồng Bầm	X		
		48 Tổ dân phố Tân Thành 1	X		
22	Xã Nam Hòa	23	23	20	1
		1 Xóm Hoàng Gia	X	X	

TT	Tên xã	1 Tên thôn vùng đồng bào DTTS&MN	Trong đó		Thôn đặc biệt khó khăn
			Dân tộc thiểu số	Miền núi	
		2 Xóm Na Tranh	X	X	
		3 Xóm Bờ Suối	X	X	
		4 Xóm Ba Phụng	X	X	
		5 Xóm Đoàn Kết	X		
		6 Xóm Cầu Gai	X		
		7 Xóm Đồng Cỏ	X	X	
		8 Xóm Ngòi Chẹo	X	X	
		9 Xóm Na Quán	X	X	
		10 Xóm Trại Giã	X	X	
		11 Xóm Đồng Chóc	X		
		12 Xóm Đồng Mỏ	X	X	
		13 Xóm Góc Thị	X	X	
		14 Xóm Mỹ Lập	X	X	
		15 Xóm Quang Trung	X	X	
		16 Xóm Chí Sơn	X	X	
		17 Xóm Kim Cương	X	X	
		18 Xóm Suối Găng	X	X	
		19 Xóm Khe Cạn	X	X	X
		20 Xóm Mỹ Hòa	X	X	
		21 Xóm Cây Thị	X	X	
		22 Xóm Hoan	X	X	
		23 Xóm Trại Cau	X	X	
23	Xã Đồng Hỷ	32	21	28	0
		1 Xóm Văn Hữu	X		
		2 Xóm Luông		X	
		3 Xóm Việt Cường		X	
		4 Xóm Sơn Quang		X	
		5 Xóm Vải		X	
		6 Xóm Đồng Thịnh	X		
		7 Xóm An Thái	X		
		8 Xóm Hưng Thái		X	
		9 Xóm Tam Thái	X	X	
		10 Xóm Tân Thái	X		
		11 Xóm Gò Cao		X	
		12 Xóm Tướng Quân	X	X	
		13 Xóm 1	X	X	
		14 Xóm 2	X	X	
		15 Xóm 3	X	X	

TT	Tên xã	¹ Tên thôn vùng đồng bào DTTS&MN	Trong đó		Thôn đặc biệt khó khăn
			Dân tộc thiểu số	Miền núi	
		16 Xóm 4	X	X	
		17 Xóm 5		X	
		18 Xóm 6	X	X	
		19 Xóm Cà Phê		X	
		20 Xóm An Bình	X	X	
		21 Xóm Minh Lý		X	
		22 Xóm Bình Ca	X	X	
		23 Xóm Bình Minh	X	X	
		24 Xóm Trại Cải	X	X	
		25 Xóm Minh Tiến	X	X	
		26 Xóm La Thông	X	X	
		27 Xóm La Đanh	X	X	
		28 Xóm La Vương	X	X	
		29 Xóm Na Long		X	
		30 Xóm Phúc Thành		X	
		31 Xóm Trung Thần	X	X	
		32 Xóm Làng Lậm	X	X	
24	Xã Văn Hán	27	23	27	0
		1 Xóm Ao Đậu		X	
		2 Xóm Ao Rôm 1		X	
		3 Xóm Ao Rôm 2		X	
		4 Xóm Ấp Chè	X	X	
		5 Xóm Ba Quà	X	X	
		6 Xóm Cầu Mai	X	X	
		7 Xóm Đèo Khế	X	X	
		8 Xóm Hải Hà	X	X	
		9 Xóm Hoà Khê 1	X	X	
		10 Xóm Hoà Khê 2	X	X	
		11 Xóm Khe Mo 1	X	X	
		12 Xóm Khe Mo 2	X	X	
		13 Xóm La Dẫy	X	X	
		14 Xóm La Đàn	X	X	
		15 Xóm La Đùm	X	X	
		16 Xóm La Đường	X	X	
		17 Xóm La Nưa	X	X	
		18 Xóm Làng Cả	X	X	
		19 Xóm Làng Cháy	X	X	
		20 Xóm Làng Hoả	X	X	

TT	Tên xã	1 Tên thôn vùng đồng bào DTTS&MN	Trong đó		Thôn đặc biệt khó khăn
			Dân tộc thiểu số	Miền núi	
		21 Xóm Long Giàn	X	X	
		22 Xóm Phả Lý	X	X	
		23 Xóm Tiền Phong	X	X	
		24 Xóm Thịnh Đức 1	X	X	
		25 Xóm Thịnh Lâm	X	X	
		26 Xóm Vân Hán		X	
		27 Xóm Vân Hoà	X	X	
25	Xã Tràng Xá	25	20	25	12
		1 Xóm Tân Thành	X	X	
		2 Xóm Thành Tiến	X	X	
		3 Xóm Đồng Ân	X	X	
		4 Xóm Đồng Ruộng	X	X	X
		5 Xóm Làng Đền	X	X	
		6 Xóm Lò Gạch	X	X	
		7 Xóm Đồng Danh	X	X	
		8 Xóm Đồng Mỏ	X	X	
		9 Xóm Cầu Nhỏ	X	X	
		10 Xóm Làng Tràng	X	X	
		11 Xóm Hợp Nhất	X	X	X
		12 Xóm Đồng Bài	X	X	X
		13 Xóm Là Đông	X	X	X
		14 Xóm Mỏ Đình		X	X
		15 Xóm Thắng Lợi		X	
		16 Xóm Là Bo		X	X
		17 Xóm Chòi Hồng	X	X	X
		18 Xóm Khuân Nang	X	X	X
		19 Xóm Ngọc Mỹ	X	X	X
		20 Xóm Nác	X	X	X
		21 Xóm Nhâu		X	
		22 Xóm Vang		X	
		23 Xóm Thâm	X	X	
		24 Xóm Nho - Khuân Đã	X	X	X
		25 Xóm Kẹ	X	X	X
26	Xã Dân Tiến	36	36	36	15
		1 Xóm Quảng Phúc	X	X	
		2 Xóm Chùa Búra	X	X	X
		3 Xóm Đèo Ngà	X	X	
		4 Xóm Long Thành	X	X	X

TT	Tên xã	1 Tên thôn vùng đồng bào DTTS&MN	Trong đó		Thôn đặc biệt khó khăn
			Dân tộc thiểu số	Miền núi	
		5 Xóm Nà Sọc	X	X	X
		6 Xóm Đồng Bản	X	X	X
		7 Xóm Lân Vai	X	X	X
		8 Xóm Xóm Na Bả	X	X	
		9 Xóm Xóm Nà Canh	X	X	
		10 Xóm Xóm Đồng Dong	X	X	X
		11 Xóm Đông Thắng	X	X	
		12 Xóm Liên Bình	X	X	
		13 Xóm Bình Tiến	X	X	
		14 Xóm An Long	X	X	
		15 Xóm Đại Long	X	X	
		16 Xóm Chợ	X	X	
		17 Xóm Phố	X	X	
		18 Xóm Vên	X	X	
		19 Xóm Đồng Vòi	X	X	X
		20 Xóm Bắc Phong	X	X	X
		21 Xóm Đồng Chuối	X	X	
		22 Xóm Ba Phiêng	X	X	X
		23 Xóm Thịnh Khánh	X	X	X
		24 Xóm Phương Bá	X	X	
		25 Xóm Tân Tiến	X	X	X
		26 Xóm Đoàn Kết	X	X	
		27 Xóm Đồng Rã	X	X	X
		28 Xóm Đồng Quán	X	X	
		29 Xóm Làng Chẽ	X	X	
		30 Xóm Làng Mười	X	X	X
		31 Xóm Cao Bản	X	X	X
		32 Xóm Đồng Nhất	X	X	X
		33 Xóm Giữa	X	X	
		34 Xóm Mìn	X	X	
		35 Xóm Phủ Trì	X	X	
		36 Xóm Xuất Tác	X	X	
27	Xã La Hiên	21	21	21	1
		1 Xóm Trúc Mai	X	X	
		2 Xóm Hiên Bình	X	X	
		3 Xóm Xuân Hòa	X	X	
		4 Xóm Đồng Đình	X	X	
		5 Xóm Làng Kèn	X	X	

TT	Tên xã	¹ Tên thôn vùng đồng bào DTTS&MN	Trong đó		Thôn đặc biệt khó khăn
			Dân tộc thiểu số	Miền núi	
		6 Xóm Hang Hon	X	X	
		7 Xóm Làng Giai	X	X	
		8 Xóm Đồng Dong	X	X	
		9 Xóm Khuân Vạc	X	X	
		10 Xóm Khuôn Ngục	X	X	
		11 Xóm La Đồng	X	X	
		12 Xóm Làng Lai	X	X	
		13 Xóm Phố	X	X	
		14 Xóm Cây Bòng	X	X	
		15 Xóm Cây Thị	X	X	
		16 Xóm Hiên Minh	X	X	
		17 Xóm Tân Sơn	X	X	
		18 Xóm Trường Sơn	X	X	
		19 Xóm Lam Sơn	X	X	
		20 Xóm Bình Sơn	X	X	
		21 Xóm Mỏ Chì	X	X	X
28	Xã Quang Sơn	16	16	16	3
		1 Xóm Làng Mới	X	X	
		2 Xóm Ba Đình	X	X	
		3 Xóm Đồng Mẫu	X	X	
		4 Xóm Mỏ Ba	X	X	X
		5 Xóm Đồng Luông	X	X	
		6 Xóm Đồng Mây	X	X	
		7 Xóm Làng Giếng	X	X	
		8 Xóm Hồng Phong	X	X	
		9 Xóm Lân Quan	X	X	X
		10 Xóm Xuân Quang	X	X	
		11 Xóm Thống Nhất	X	X	
		12 Xóm Đồng Thu	X	X	
		13 Xóm Đồng Tâm	X	X	
		14 Xóm La Giang	X	X	
		15 Xóm Trung Sơn	X	X	
		16 Xóm Lân Đăm	X	X	X
29	Xã Sảng Mộc	8	8	8	8
		1 Xóm Bản Châu	X	X	X
		2 Xóm Bản Chương	X	X	X
		3 Xóm Khuổi Chạo	X	X	X
		4 Xóm Khuổi Mèo	X	X	X

TT	Tên xã	1 Tên thôn vùng đồng bào DTTS&MN	Trong đó		Thôn đặc biệt khó khăn
			Dân tộc thiểu số	Miền núi	
		5 Xóm Nà Ca	X	X	X
		6 Xóm Nà Lay	X	X	X
		7 Xóm Nghinh Tác	X	X	X
		8 Xóm Tân Lập	X	X	X
30	Xã Nghinh Tường	15	15	15	15
		1 Xóm Khe Cái	X	X	X
		2 Xóm Na Cà	X	X	X
		3 Xóm Na Đồng	X	X	X
		4 Xóm Khe Rịa	X	X	X
		5 Xóm Na Rang	X	X	X
		6 Xóm Khe Rạc	X	X	X
		7 Xóm Cao Sơn	X	X	X
		8 Xóm Na Mấy	X	X	X
		9 Xóm Nà Giâm	X	X	X
		10 Xóm Bản Cái	X	X	X
		11 Xóm Bản Chang	X	X	X
		12 Xóm Bản Nưa	X	X	X
		13 Xóm Bản Nhàu	X	X	X
		14 Xóm Na Hấu	X	X	X
		15 Xóm Thượng Lương	X	X	X
31	Xã Thần Sa	11	11	11	11
		1 Xóm Kim Sơn	X	X	X
		2 Xóm Trung Sơn	X	X	X
		3 Xóm Hạ Sơn	X	X	X
		4 Xóm Ngọc Sơn	X	X	X
		5 Xóm Xuyên Sơn	X	X	X
		6 Xóm Tân Kim	X	X	X
		7 Xóm Thượng Kim	X	X	X
		8 Xóm An Thành	X	X	X
		9 Xóm Lũng Luông	X	X	X
		10 Xóm Trung Thành	X	X	X
		11 Xóm Tân Thành	X	X	X
32	Xã Văn Lãng	19	18	19	3
		1 Xóm Bản Tền	X	X	X
		2 Xóm Liên Phương	X	X	X
		3 Xóm Khe Hai	X	X	
		4 Xóm Vân Khánh	X	X	
		5 Xóm Vân Lãng	X	X	X

TT	Tên xã	¹ Tên thôn vùng đồng bào DTTS&MN	Trong đó		Thôn đặc biệt khó khăn
			Dân tộc thiểu số	Miền núi	
		6 Xóm Tam va	X	X	
		7 Xóm Dạt	X	X	
		8 Xóm Tân Sơn	X	X	
		9 Xóm Tân Thịnh	X	X	
		10 Xóm Tân Thành	X	X	
		11 Xóm Tân Lập	X	X	
		12 Xóm Khe Mong	X	X	
		13 Xóm Khe Quân	X	X	
		14 Xóm Trung Thành		X	
		15 Xóm Phố Hích	X	X	
		16 Xóm Đồng Cầu	X	X	
		17 Xóm Tân Đô	X	X	
		18 Xóm Đồng Vung	X	X	
		19 Xóm Tân Yên	X	X	
33	Xã Võ Nhai	26	26	26	1
		1 Xóm Thái Long	X	X	
		2 Xóm Làng Lường	X	X	
		3 Xóm Tiền Phong	X	X	
		4 Xóm Đình Cả	X	X	
		5 Xóm Cổ Rồng	X	X	
		6 Xóm Mỏ Gà	X	X	
		7 Xóm Phụng Hoàng	X	X	
		8 Xóm Đồng Mới	X	X	
		9 Xóm Làng Phật	X	X	
		10 Xóm Nà Phài	X	X	
		11 Xóm Cao Lầm	X	X	
		12 Xóm Nà Kháo	X	X	
		13 Xóm Suối Cạn	X	X	
		14 Xóm Ba Nhất	X	X	
		15 Xóm Cao Biên	X	X	X
		16 Xóm Đồng Chăn	X	X	
		17 Xóm Làng Chiềng	X	X	
		18 Xóm Làng Áng	X	X	
		19 Xóm Là Dương	X	X	
		20 Xóm Cây Hồng	X	X	
		21 Xóm La Mạ	X	X	
		22 Xóm La Hoá	X	X	
		23 Xóm Yên Ngựa	X	X	

TT	Tên xã	¹ Tên thôn vùng đồng bào DTTS&MN	Trong đó		Thôn đặc biệt khó khăn
			Dân tộc thiểu số	Miền núi	
		24 Xóm Làng Hang	X	X	
		25 Xóm Đất đỏ	X	X	
		26 Xóm Trúc Mai	X	X	
34	Phường Phúc Thuận	34	33	17	0
		1 Tổ dân phố Ấp Lươn	X	X	
		2 Tổ dân phố Nông Trường	X	X	
		3 Tổ dân phố Đồng Đèo	X	X	
		4 Tổ dân phố Tân Ấp 2	X	X	
		5 Tổ dân phố Khe đù		X	
		6 Tổ dân phố Khe Lánh	X	X	
		7 Tổ dân phố Quân	X	X	
		8 Tổ dân phố Hang Dơi	X	X	
		9 Tổ dân phố Đồng Muồn	X	X	
		10 Tổ dân phố Đàm Ban	X	X	
		11 Tổ dân phố Bãi Hu	X		
		12 Tổ dân phố Tổ dân phố Chăng	X	X	
		13 Tổ dân phố Tổ dân phố 4	X		
		14 Tổ dân phố Quân Cay	X	X	
		15 Tổ dân phố Hồng Cóc	X	X	
		16 Tổ dân phố Coong lẹng	X	X	
		17 Tổ dân phố Đèo Nứa	X	X	
		18 Tổ dân phố Thượng 1	X		
		19 Tổ dân phố Thượng 2	X		
		20 Tổ dân phố Sim Lồng	X	X	
		21 Tổ dân phố Thai Thèn Bạ	X		
		22 Tổ dân phố Tổ dân phố 6	X		
		23 Tổ dân phố Tổ dân phố Hạ	X	X	
		24 Tổ dân phố Hồ 1	X		
		25 Tổ dân phố Đậu 8A	X		
		26 Tổ dân phố Cầu giao	X		
		27 Tổ dân phố Cầu Bùng	X		
		28 Tổ dân phố Ba Quanh	X		
		29 Tổ dân phố Thống Thượng	X		
		30 Tổ dân phố Đàm Mương 12	X		
		31 Tổ dân phố Đàm Mương 13	X		
		32 Tổ dân phố Đàm Mương 14	X		
		33 Tổ dân phố Đàm Mương 15	X		
		34 Tổ dân phố Tổ dân phố Trung	X		

TT	Tên xã	¹ Tên thôn vùng đồng bào DTTS&MN	Trong đó		Thôn đặc biệt khó khăn
			Dân tộc thiểu số	Miền núi	
35	Xã Tân Cương	40	22	35	0
		1 Xóm Lát Đá	X	X	
		2 Xóm Kim Long	X	X	
		3 Xóm Khe Lim	X	X	
		4 Xóm Phú Sơn	X	X	
		5 Xóm Đông Hưng	X	X	
		6 Xóm Tân Tiến	X	X	
		7 Xóm Lướt	X	X	
		8 Xóm Cương Lãng	X		
		9 Xóm Phúc Hòa	X	X	
		10 Xóm Khánh Hòa	X	X	
		11 Xóm Cường	X	X	
		12 Xóm Thịnh	X		
		13 Xóm Phú	X		
		14 Xóm Làng Mon	X	X	
		15 Xóm Tân Thái	X	X	
		16 Xóm Nhân Hòa	X	X	
		17 Xóm Đức Hòa		X	
		18 Xóm Tân Đức	X		
		19 Xóm Nam Hưng		X	
		20 Xóm Guộc		X	
		21 Xóm Hồng Thái 1		X	
		22 Xóm Hồng Thái 2		X	
		23 Xóm Soi Vàng		X	
		24 Xóm Lam Sơn		X	
		25 Xóm Bình Định 1		X	
		26 Xóm Bình Định 2		X	
		27 Xóm Bình Định 3		X	
		28 Xóm Bá Vân 1		X	
		29 Xóm Bá Vân 2	X	X	
		30 Xóm Bá Vân 3		X	
		31 Xóm Bá Vân 4	X	X	
		32 Xóm Long Vân		X	
		33 Xóm Xuân Đăng 1		X	
		34 Xóm Xuân Đăng 2		X	
		35 Xóm Xuân Đăng 3		X	
		36 Xóm Cây Lá	X	X	
		37 Xóm Linh Sơn 1	X	X	

TT	Tên xã	1 Tên thôn vùng đồng bào DTTS&MN	Trong đó		Thôn đặc biệt khó khăn
			Dân tộc thiểu số	Miền núi	
		38 Xóm Linh Sơn 2		X	
		39 Xóm Tiền Tiến		X	
		40 Xóm Đầu Phấn	X		
36	Xã Thành Công	10	10	1	0
		1 Xóm Ao Sen	X		
		2 Xóm Bìa	X		
		3 Xóm Cầu Dài	X		
		4 Xóm Hạ X	X		
		5 Xóm Na Lang 1	X		
		6 Xóm Na Lang 2	X		
		7 Xóm Nhe	X	X	
		8 Xóm Nhội	X		
		9 Xóm Vạn Phú	X		
		10 Xóm Xuân Hà 2	X		
37	Xã An Khánh	38	36	29	0
		1 Xóm 1	X	X	
		2 Xóm 2	X	X	
		3 Xóm 3	X	X	
		4 Xóm 4	X	X	
		5 Xóm 5	X	X	
		6 Xóm 6		X	
		7 Xóm 7	X	X	
		8 Xóm 8	X		
		9 Xóm 10	X	X	
		10 Xóm 11	X		
		11 Xóm 12	X	X	
		12 Xóm 13	X	X	
		13 Xóm 14	X	X	
		14 Xóm Đồng Gia		X	
		15 Xóm Hà Cẩm	X	X	
		16 Xóm Suối Cát	X	X	
		17 Xóm Bãi Bông	X		
		18 Xóm Việt Thắng	X	X	
		19 Xóm Ao Bèo	X	X	
		20 Xóm Khuôn Linh	X	X	
		21 Xóm Đồng Bông	X		
		22 Xóm Góc Xộp	X		
		23 Xóm Địa Chất	X		

TT	Tên xã	1 Tên thôn vùng đồng bào DTTS&MN	Trong đó		Thôn đặc biệt khó khăn
			Dân tộc thiểu số	Miền núi	
		24 Xóm Hàng	X		
		25 Xóm X	X	X	
		26 Xóm Đá Thần	X	X	
		27 Xóm An Thanh	X	X	
		28 Xóm Sòng	X	X	
		29 Xóm Đoàn Kết	X		
		30 Xóm Thác Vạng	X	X	
		31 Xóm Tân Bình	X	X	
		32 Xóm Đồng Bục	X	X	
		33 Xóm Ngò	X		
		34 Xóm Đồng Sầm	X	X	
		35 Xóm An Bình	X	X	
		36 Xóm Thống Nhất	X	X	
		37 Xóm Tân Tiến	X	X	
		38 Xóm Hồng Nghè	X	X	
38	Phường Gia Sàng	2	2	0	0
		1 Tổ dân phố Cam Giá 6	X		
		2 Tổ dân phố Đồng Tâm	X		
39	Phường Phan Đình Phùng	25	25	0	0
		1 Tổ dân phố 5	X		
		2 Tổ dân phố 8	X		
		3 Tổ dân phố 11	X		
		4 Tổ dân phố 13	X		
		5 Tổ dân phố 22	X		
		6 Tổ dân phố 29	X		
		7 Tổ dân phố 32	X		
		8 Tổ dân phố 33	X		
		9 Tổ dân phố 35	X		
		10 Tổ dân phố 41	X		
		11 Tổ dân phố 44	X		
		12 Tổ dân phố 59	X		
		13 Tổ dân phố 64	X		
		14 Tổ dân phố 68	X		
		15 Tổ dân phố 69	X		
		16 Tổ dân phố 70	X		
		17 Tổ dân phố 71	X		
		18 Tổ dân phố 72	X		
		19 Tổ dân phố 76	X		

TT	Tên xã	¹ Tên thôn vùng đồng bào DTTS&MN	Trong đó		Thôn đặc biệt khó khăn
			Dân tộc thiểu số	Miền núi	
		20 Tổ dân phố 78	X		
		21 Tổ dân phố 79	X		
		22 Tổ dân phố 86	X		
		23 Tổ dân phố 88	X		
		24 Tổ dân phố 93	X		
		25 Tổ dân phố 104	X		
40	Phường Quyết Thắng	9	9	0	0
		1 Tổ dân phố 2	X		
		2 Tổ dân phố 6	X		
		3 Tổ dân phố Nông Lâm	X		
		4 Tổ dân phố Nước II	X		
		5 Tổ dân phố Nam Thành	X		
		6 Tổ dân phố Cây Xanh	X		
		7 Tổ dân phố Hà	X		
		8 Tổ dân phố Hồng	X		
		9 Tổ dân phố Nam Tiền	X		
41	Phường Quan Triều	18	18	0	0
		1 Tổ dân phố 4	X		
		2 Tổ dân phố 6	X		
		3 Tổ dân phố 7	X		
		4 Tổ dân phố 10	X		
		5 Tổ dân phố 15	X		
		6 Tổ dân phố 19	X		
		7 Tổ dân phố 22	X		
		8 Tổ dân phố 26	X		
		9 Tổ dân phố 34	X		
		10 Tổ dân phố Cao Sơn 1	X		
		11 Tổ dân phố Cao Sơn 2	X		
		12 Tổ dân phố Bến Giềng	X		
		13 Tổ dân phố Sơn Cẩm	X		
		14 Tổ dân phố Đồng Xe	X		
		15 Tổ dân phố Quang Trung	X		
		16 Tổ dân phố Táo	X		
		17 Tổ dân phố Thanh Trà 1	X		
		18 Tổ dân phố Thanh Trà 2	X		
42	Xã Bằng Thành	38	38	38	35
		1 Thôn Khuổi Ổ	X	X	X

TT	Tên xã	1 Tên thôn vùng đồng bào DTTS&MN	Trong đó		Thôn đặc biệt khó khăn
			Dân tộc thiểu số	Miền núi	
		2 Thôn Phai Khim	X	X	X
		3 Thôn Nà Bể	X	X	X
		4 Thôn Vi Lạp	X	X	X
		5 Thôn Phiêng Tạc	X	X	X
		6 Thôn Ngâm Váng	X	X	X
		7 Thôn Nặm Khiếu	X	X	X
		8 Thôn Slam Vè	X	X	X
		9 Thôn Nà Muồng	X	X	X
		10 Thôn Nà My	X	X	X
		11 Thôn Khuổi Lè	X	X	X
		12 Thôn Cốc Lào	X	X	X
		13 Thôn Khâu Slôm	X	X	X
		14 Thôn Hồng Mú	X	X	X
		15 Thôn Nà Hoi	X	X	X
		16 Thôn Khâu Vai	X	X	X
		17 Thôn Khâu Phảng	X	X	X
		18 Thôn Nặm Mây	X	X	X
		19 Thôn Nà Phầy	X	X	X
		20 Thôn Nà Lặng	X	X	
		21 Thôn Phiêng Lũng	X	X	X
		22 Thôn Nà Coóc	X	X	
		23 Thôn Đông Lẻo	X	X	
		24 Thôn Ngã Ba	X	X	X
		25 Thôn Khâu Đắng	X	X	X
		26 Thôn Nà Làng	X	X	X
		27 Thôn Lũng Pảng	X	X	X
		28 Thôn Bản Khúa	X	X	X
		29 Thôn Bản Mạn	X	X	X
		30 Thôn Khâu Bang	X	X	X
		31 Thôn Khuổi Khí	X	X	X
		32 Thôn Khuổi Lính	X	X	X
		33 Thôn Khuổi Mạn	X	X	X
		34 Thôn Lũng Mít	X	X	X
		35 Thôn Nà Cà	X	X	X
		36 Thôn Nà Lại	X	X	X
		37 Thôn Pác Nặm	X	X	X
		38 Thôn Phja Đăm	X	X	X
43	Xã Thượng Minh	30	30	30	27

TT	Tên xã	1 Tên thôn vùng đồng bào DTTS&MN	Trong đó		Thôn đặc biệt khó khăn
			Dân tộc thiểu số	Miền núi	
		1 Thôn Thạch Ngõa 1	X	X	X
		2 Thôn Thạch Ngõa 2	X	X	X
		3 Thôn Khuổi Sliến	X	X	
		4 Thôn Nà Phiêng	X	X	X
		5 Thôn Nà Ngò	X	X	
		6 Thôn Phiêng Phưong	X	X	X
		7 Thôn Bản Hậu	X	X	X
		8 Thôn Vằng Kheo	X	X	X
		9 Thôn Khuổi Lùng	X	X	X
		10 Thôn Mỹ Vy	X	X	X
		11 Thôn Pùng Chằm	X	X	X
		12 Thôn Bioóc Ve	X	X	X
		13 Thôn Pù Mất	X	X	X
		14 Thôn Bản Trù	X	X	X
		15 Thôn Bản Lùng	X	X	X
		16 Thôn Bản Xả	X	X	X
		17 Thôn Bản Lài	X	X	X
		18 Thôn Nà Quang	X	X	X
		19 Thôn Pác Chi	X	X	X
		20 Thôn Khuổi Ha	X	X	X
		21 Thôn Đoàn Kết	X	X	X
		22 Thôn Đồng Tâm	X	X	X
		23 Thôn Nà Giảo	X	X	X
		24 Thôn Lỏng Lúng	X	X	X
		25 Thôn Nà Viến	X	X	
		26 Thôn Nà Nghè	X	X	X
		27 Thôn Bản Lạ	X	X	X
		28 Thôn Phiêng Khăm	X	X	X
		29 Thôn Khuổi Luôm	X	X	X
		30 Thôn Phiêng Phàng	X	X	X
44	Xã Chợ Rã	31	31	31	7
		1 Thôn Nà Ché	X	X	X
		2 Thôn Nà Tạ	X	X	
		3 Thôn Mỏ Đá	X	X	
		4 Thôn Tin Đôn	X	X	
		5 Thôn Phiêng Chì	X	X	
		6 Thôn Nà Khuổi	X	X	
		7 Thôn Bản Pục	X	X	

TT	Tên xã	1 Tên thôn vùng đồng bào DTTS&MN	Trong đó		Thôn đặc biệt khó khăn
			Dân tộc thiểu số	Miền núi	
		8 Thôn Khuổi Mòn	X	X	X
		9 Thôn Nà Hán	X	X	
		10 Thôn Nà Săm	X	X	X
		11 Thôn Khuổi Slun	X	X	X
		12 Thôn Phja Khao	X	X	X
		13 Thôn Nà Chả	X	X	
		14 Thôn Bản Ngù	X	X	
		15 Thôn Phiêng Toản	X	X	
		16 Thôn Bản Piềng	X	X	
		17 Thôn Dài Khao	X	X	
		18 Thôn Nà Mô	X	X	
		19 Thôn Pác Nghè	X	X	
		20 Thôn Nà Đức	X	X	
		21 Thôn Bản Váng	X	X	
		22 Thôn Tát Dài	X	X	
		23 Thôn Tiên Phong	X	X	X
		24 Thôn Nà Cáy	X	X	X
		25 Thôn 1	X	X	
		26 Thôn 2	X	X	
		27 Thôn 3	X	X	
		28 Thôn 4	X	X	
		29 Thôn 5	X	X	
		30 Thôn 7	X	X	
		31 Thôn 8	X	X	
45	Xã Cao Minh	33	33	33	31
		1 Thôn Nà Quạng	X	X	X
		2 Thôn Cốc Lải	X	X	
		3 Thôn Bản Bón	X	X	X
		4 Thôn Đuông Nưa	X	X	X
		5 Thôn Bản Pjao	X	X	X
		6 Thôn Chẻ Pang	X	X	X
		7 Thôn Nà Mạ	X	X	X
		8 Thôn Bản Nhảm	X	X	X
		9 Thôn Lũng Pạp	X	X	X
		10 Thôn Phiêng Puốc	X	X	X
		11 Thôn Pù Lườn	X	X	X
		12 Thôn Nà Lài	X	X	X
		13 Thôn Nặm Đăm	X	X	X

TT	Tên xã	¹ Tên thôn vùng đồng bào DTTS&MN	Trong đó		Thôn đặc biệt khó khăn
			Dân tộc thiểu số	Miền núi	
		14 Thôn Lũng Vài	X	X	X
		15 Thôn Phja Bâ	X	X	X
		16 Thôn Nà Pùng	X	X	X
		17 Thôn Khuổi Trà	X	X	X
		18 Thôn Bản Sáng	X	X	
		19 Thôn Lũng Phặc	X	X	X
		20 Thôn Nặm Nhì	X	X	X
		21 Thôn Bản Nghè	X	X	X
		22 Thôn Thôm Niêng	X	X	X
		23 Thôn Cốc Nghè	X	X	X
		24 Thôn Lũng Nghè	X	X	X
		25 Thôn Bản Cắm	X	X	X
		26 Thôn Hưng Thịnh	X	X	X
		27 Thôn Trung Hòa	X	X	X
		28 Thôn Nặm Cáp	X	X	X
		29 Thôn Phya Mạ	X	X	X
		30 Thôn Nặm Sai	X	X	X
		31 Thôn Cốc Nọt	X	X	X
		32 Thôn Khên Lèn	X	X	X
		33 Thôn Phiêng Luông	X	X	X
46	Xã Ba Bể	33	33	33	19
		1 Thôn Khuổi Tăng	X	X	
		2 Thôn Bản Cắm Thượng	X	X	X
		3 Thôn Bản Cải	X	X	
		4 Thôn Nặm Cắm	X	X	X
		5 Thôn Khuổi Tàu	X	X	
		6 Thôn Tọt Cón	X	X	X
		7 Thôn Khuổi Hao	X	X	X
		8 Thôn Nà Sliến	X	X	X
		9 Thôn Ngạm Khét	X	X	X
		10 Thôn Bó Lù	X	X	
		11 Thôn Cốc Tộc	X	X	
		12 Thôn Pác Ngòi	X	X	
		13 Thôn Bản Cắm	X	X	X
		14 Thôn Nặm Dài	X	X	X
		15 Thôn Khâu Qua	X	X	X
		16 Thôn Nà Nghè	X	X	X
		17 Thôn Đán Mỷ	X	X	X

TT	Tên xã	¹ Tên thôn vùng đồng bào DTTS&MN	Trong đó		Thôn đặc biệt khó khăn
			Dân tộc thiểu số	Miền núi	
		18 Thôn Nà Phại	X	X	X
		19 Thôn Nà Niểm	X	X	
		20 Thôn Bản Vài	X	X	
		21 Thôn Nà Làng	X	X	
		22 Thôn Khâu Ban	X	X	
		23 Thôn Bản Nản	X	X	
		24 Thôn Pác Nghè	X	X	
		25 Thôn Nà Kiêng	X	X	
		26 Thôn Nà Mằm	X	X	
		27 Thôn Nà Mơ	X	X	X
		28 Thôn Cùm Pán	X	X	X
		29 Thôn Nà Cọ	X	X	X
		30 Thôn Nà Niềng	X	X	X
		31 Thôn Đồn Đền	X	X	X
		32 Thôn Nà Hàn	X	X	X
		33 Thôn Khuổi Luông	X	X	X
47	Xã Đồng Phúc	32	32	32	21
		1 Thôn Bản Vàng	X	X	
		2 Thôn Nà Slai	X	X	X
		3 Thôn Bản Duống	X	X	X
		4 Thôn Nà Diều	X	X	X
		5 Thôn Cọc Mu	X	X	X
		6 Thôn Trung Hòa	X	X	X
		7 Thôn Hợp Thành	X	X	X
		8 Thôn Nà Lê	X	X	X
		9 Thôn Nà Chom	X	X	
		10 Thôn Chợ Lềng	X	X	
		11 Thôn Bản Pyàn	X	X	X
		12 Thôn Bản Pyạc	X	X	X
		13 Thôn Nà Hai	X	X	X
		14 Thôn Nà Vài	X	X	X
		15 Thôn Nà Bay	X	X	
		16 Thôn Nà Pài	X	X	
		17 Thôn Bản Chang	X	X	X
		18 Thôn Nà Hồng	X	X	
		19 Thôn Bản Khiếu	X	X	
		20 Thôn Bản Mới	X	X	X
		21 Thôn Phiêng Phung	X	X	X

TT	Tên xã	1 Tên thôn vùng đồng bào DTTS&MN	Trong đó		Thôn đặc biệt khó khăn
			Dân tộc thiểu số	Miền núi	
		22 Thôn Tản Lùng	X	X	X
		23 Thôn Bản Chán	X	X	
		24 Thôn Hà Trang	X	X	
		25 Thôn Cốc Pháy	X	X	X
		26 Thôn Tản Lướt	X	X	
		27 Thôn Cốc Coọng	X	X	
		28 Thôn Nà Đưa	X	X	X
		29 Thôn Nà Bjóoc	X	X	X
		30 Thôn Nà Thầu	X	X	X
		31 Thôn Lũng Minh	X	X	X
		32 Thôn Khưa Quang	X	X	X
48	Xã Yên Bình	20	20	20	13
		1 Thôn Thôm Thoi	X	X	
		2 Thôn Thôm Bó	X	X	
		3 Thôn Khuôn Chang	X	X	
		4 Thôn Bản Mới	X	X	
		5 Thôn Đon Cột	X	X	
		6 Thôn Nà Mố	X	X	
		7 Thôn Nà Giáo	X	X	
		8 Thôn Nà Sao	X	X	X
		9 Thôn Chợ Tinh	X	X	X
		10 Thôn Yên Bình	X	X	X
		11 Thôn Bản Mộc	X	X	X
		12 Thôn Nà Hin	X	X	X
		13 Thôn Bản Rịa	X	X	X
		14 Thôn Bản Tám	X	X	X
		15 Thôn Bản Chằng	X	X	X
		16 Thôn Phiêng Đường	X	X	X
		17 Thôn Trung Tâm	X	X	X
		18 Thôn Nà Hoáng	X	X	X
		19 Thôn Bản Cháo	X	X	X
		20 Thôn Thái Lạo	X	X	X
49	Xã Vô Tranh	56	34	56	1
		1 Xóm Ao Cống	X	X	
		2 Xóm Bãi Bằng		X	
		3 Xóm Bãi Nha	X	X	
		4 Xóm Bờ Đậu	X	X	
		5 Xóm Cầu Bình 1	X	X	

TT	Tên xã	¹ Tên thôn vùng đồng bào DTTS&MN	Trong đó		Thôn đặc biệt khó khăn
			Dân tộc thiểu số	Miền núi	
		6 Xóm Cầu Bình 2	X	X	
		7 Xóm Cây Thị		X	
		8 Xóm Cây Thị 1	X	X	
		9 Xóm Cổ Lũng	X	X	
		10 Xóm Công Điền		X	
		11 Xóm Cúc Lùng	X	X	
		12 Xóm Dọc Cọ	X	X	
		13 Xóm Đan Khê	X	X	
		14 Xóm Đập Trần		X	
		15 Xóm Đồi Chè		X	
		16 Xóm Đồng Danh		X	
		17 Xóm Đồng Hút	X	X	
		18 Xóm Đồng Lường	X	X	
		19 Xóm Đồng Sang		X	
		20 Xóm Đồng Tâm	X	X	
		21 Xóm Đồng Tiến		X	
		22 Xóm Đường Goòng	X	X	
		23 Xóm Góc Cọ	X	X	
		24 Xóm Khe Cốc	X	X	
		25 Xóm Khe Vàng	X	X	
		26 Xóm Làng Đông	X	X	
		27 Xóm Làng Ngói	X	X	
		28 Xóm Làng Phan	X	X	
		29 Xóm Minh Hợp		X	
		30 Xóm Nam Sơn	X	X	
		31 Xóm Ngoài Tranh	X	X	
		32 Xóm Pháng 1	X	X	
		33 Xóm Pháng 2	X	X	
		34 Xóm Phú Đô	X	X	
		35 Xóm Phú Nam 2		X	
		36 Xóm Phú Nam 3		X	
		37 Xóm Phú Nam 7		X	
		38 Xóm Phú Nam Mới	X	X	
		39 Xóm Phú Thọ	X	X	X
		40 Xóm Quyết Thắng		X	
		41 Xóm Quyết Tiến		X	
		42 Xóm Số 9		X	
		43 Xóm Tân Bình 1		X	

TT	Tên xã	¹ Tên thôn vùng đồng bào DTTS&MN	Trong đó		Thôn đặc biệt khó khăn
			Dân tộc thiểu số	Miền núi	
		44 Xóm Tân Bình 2		X	
		45 Xóm Tân Khê		X	
		46 Xóm Tân Long	X	X	
		47 Xóm Thâm Găng	X	X	
		48 Xóm Thống Nhất 1		X	
		49 Xóm Thống Nhất 2		X	
		50 Xóm Thống Nhất 4		X	
		51 Xóm Toàn Thắng		X	
		52 Xóm Trung Thành 2	X	X	
		53 Xóm Trung Thành 3	X	X	
		54 Xóm Trung Thành 4	X	X	
		55 Xóm Vu 1	X	X	
		56 Xóm Vu 2	X	X	
50	Xã Nghiên Loan	28	28	28	28
		1 Thôn Khuổi Muổng	X	X	X
		2 Thôn Pác Giã	X	X	X
		3 Thôn Bản Nà	X	X	X
		4 Thôn Nặm Vằm	X	X	X
		5 Thôn Khâu Nền	X	X	X
		6 Thôn Pác Liễn	X	X	X
		7 Thôn Nà Vài	X	X	X
		8 Thôn Khuổi Phây	X	X	X
		9 Thôn Khuổi Tuốn	X	X	X
		10 Thôn Bản Đính	X	X	X
		11 Thôn Khuổi Ún	X	X	X
		12 Thôn Phía Đeng	X	X	X
		13 Thôn Nà Phai	X	X	X
		14 Thôn Khâu Tậu	X	X	X
		15 Thôn Tân Hợi	X	X	X
		16 Thôn Nà Mòn	X	X	X
		17 Thôn Nà Mu	X	X	X
		18 Thôn Tiến Bộ	X	X	X
		19 Thôn Khuổi Làng	X	X	X
		20 Thôn Phiêng Pên	X	X	X
		21 Thôn Khuổi Xóm	X	X	X
		22 Thôn Bản Sáp	X	X	X
		23 Thôn Cọn Luông	X	X	X
		24 Thôn Khuổi Khi	X	X	X

TT	Tên xã	1 Tên thôn vùng đồng bào DTTS&MN	Trong đó		Thôn đặc biệt khó khăn
			Dân tộc thiểu số	Miền núi	
		25 Thôn Khuổi Bốc	X	X	X
		26 Thôn Nặm Nhả	X	X	X
		27 Thôn Nặm Lịa	X	X	X
		28 Thôn Thôm Mèo	X	X	X
51	Xã Thanh Mai	20	20	20	2
		1 Thôn Khuổi Phảy	X	X	X
		2 Thôn An Thịnh	X	X	
		3 Thôn An Phát	X	X	X
		4 Thôn Đoàn Kết	X	X	
		5 Thôn Hợp Thành	X	X	
		6 Thôn Trung Tâm	X	X	
		7 Thôn Hưng Thịnh	X	X	
		8 Thôn Khuổi Rệt	X	X	
		9 Thôn Bản Ruộc	X	X	
		10 Thôn Bản Pá	X	X	
		11 Thôn Khau Ràng	X	X	
		12 Thôn Khau Tổng	X	X	
		13 Thôn Bản Rả	X	X	
		14 Thôn Quan Làng	X	X	
		15 Thôn Khau Chủ	X	X	
		16 Thôn An Thọ	X	X	
		17 Thôn Phiêng Khảo	X	X	
		18 Thôn Chúa Lải	X	X	
		19 Thôn Nà Rẫy	X	X	
		20 Thôn Nà Đon	X	X	
52	Xã Thanh Thịnh	26	26	26	3
		1 Thôn Bản Áng	X	X	
		2 Thôn Cốc Po	X	X	
		3 Thôn Khuổi Nhầu	X	X	
		4 Thôn Hợp Nhất	X	X	
		5 Thôn Bản Chàng	X	X	
		6 Thôn Nà Nậm	X	X	
		7 Thôn Khuổi Tai	X	X	
		8 Thôn Nà Chiêm	X	X	X
		9 Thôn Nà Giảo	X	X	X
		10 Thôn Nà Ó	X	X	
		11 Thôn Nà Đeo	X	X	
		12 Thôn Nà Ngải	X	X	

TT	Tên xã	¹ Tên thôn vùng đồng bào DTTS&MN	Trong đó		Thôn đặc biệt khó khăn
			Dân tộc thiểu số	Miền núi	
		13 Thôn Cạm Lặng	X	X	
		14 Thôn Khe Lắc	X	X	
		15 Thôn Bản Còn	X	X	
		16 Thôn Nà Quang	X	X	X
		17 Thôn Khe Thuổng	X	X	
		18 Thôn Tân Phong	X	X	
		19 Thôn Cao Thanh	X	X	
		20 Thôn Reo Dài	X	X	
		21 Thôn Sáu Hai	X	X	
		22 Thôn Đồng Tiến	X	X	
		23 Thôn Bản Tết	X	X	
		24 Thôn Đoàn Kết	X	X	
		25 Thôn Khe Thi 1	X	X	
		26 Thôn Khe Thi 2	X	X	
53	Xã Tân Kỳ	22	22	22	5
		1 Thôn Công Tum	X	X	
		2 Thôn Nà Cà 1	X	X	
		3 Thôn Nà Cà 2	X	X	
		4 Thôn Tân Minh	X	X	
		5 Thôn Bản Phố	X	X	
		6 Thôn Quyết Thắng	X	X	
		7 Thôn Nà Ngược	X	X	X
		8 Thôn Phiêng Câm	X	X	X
		9 Thôn Khau Lồm	X	X	X
		10 Thôn Nà Chang	X	X	
		11 Thôn Bản Đồn	X	X	
		12 Thôn Bản Vọt	X	X	
		13 Thôn Bản Giác	X	X	
		14 Thôn Tân Khang	X	X	
		15 Thôn Mỏ Khang	X	X	X
		16 Thôn Khuổi Nhàng	X	X	
		17 Thôn Khuổi Đeng 1	X	X	
		18 Thôn Khuổi Đeng 2	X	X	
		19 Thôn Nặm Dắt	X	X	
		20 Thôn Bản Lù	X	X	
		21 Thôn Nà Khu	X	X	
		22 Thôn Phya Rả	X	X	X
54	Xã Chợ Mới	27	27	27	0

TT	Tên xã	1 Tên thôn vùng đồng bào DTTS&MN	Trong đó		Thôn đặc biệt khó khăn
			Dân tộc thiểu số	Miền núi	
		1 Thôn Bản Đén	X	X	
		2 Thôn Bản Nhuần	X	X	
		3 Thôn Đoàn kết	X	X	
		4 Thôn Cửa Khe	X	X	
		5 Thôn Đèo Vai 1	X	X	
		6 Thôn Đèo Vai 2	X	X	
		7 Thôn Làng Chẽ	X	X	
		8 Thôn Làng Điền	X	X	
		9 Thôn Đồng Luông	X	X	
		10 Thôn Khuổi Chủ	X	X	
		11 Thôn Khuân Bang	X	X	
		12 Thôn Bản Cây	X	X	
		13 Thôn Trung Tâm	X	X	
		14 Thôn Nà Chào	X	X	
		15 Thôn Bản Quất	X	X	
		16 Thôn Nà Luống	X	X	
		17 Thôn Thôn 1	X	X	
		18 Thôn Thôn 2	X	X	
		19 Thôn Thôn 3	X	X	
		20 Thôn Thôn 4	X	X	
		21 Thôn Thôn 5	X	X	
		22 Thôn Thôn 7	X	X	
		23 Thôn Thôn 8	X	X	
		24 Thôn Thôn 9	X	X	
		25 Thôn Thôn 10	X	X	
		26 Thôn Thôn 11	X	X	
		27 Thôn Thôn 12	X	X	
55	Xã Kim Phụng	26	26	26	6
		1 Xóm Khuân Nhà	X	X	X
		2 Xóm Thống Nhất 1	X	X	
		3 Xóm Thống Nhất 2	X	X	X
		4 Xóm Hương Bảo 1	X	X	X
		5 Xóm Hương Bảo 2	X	X	X
		6 Xóm Hương Bảo 3	X	X	X
		7 Xóm Túc Duyên	X	X	
		8 Xóm Thái Trung	X	X	
		9 Xóm Đăng Mò	X	X	
		10 Xóm Khuổi Tát	X	X	X

TT	Tên xã	¹ Tên thôn vùng đồng bào DTTS&MN	Trong đó		Thôn đặc biệt khó khăn
			Dân tộc thiểu số	Miền núi	
		11 Xóm Khuân Cầm	X	X	
		12 Xóm Góc Hồng	X	X	
		13 Xóm Bản Lác	X	X	
		14 Xóm Bản Mới	X	X	
		15 Xóm Thái Chi	X	X	
		16 Xóm Bản Ngói	X	X	
		17 Xóm Bản Nam Cơ	X	X	
		18 Xóm Bản Kết	X	X	
		19 Xóm Cạm Phước	X	X	
		20 Xóm Kim Tân	X	X	
		21 Xóm Đồng Đình	X	X	
		22 Xóm Kim Sơn	X	X	
		23 Xóm Ao Sen	X	X	
		24 Xóm Kim Tiến	X	X	
		25 Xóm Bản Cải	X	X	
		26 Xóm Phai Đá	X	X	
56	Xã Lam Vỹ	19	19	19	0
		1 Xóm Bản Mới	X	X	
		2 Xóm Nà Chát	X	X	
		3 Xóm Bản Chang	X	X	
		4 Xóm Nà Chú	X	X	
		5 Xóm Nà My	X	X	
		6 Xóm Linh Sơn	X	X	
		7 Xóm Cốc Móc	X	X	
		8 Xóm Tân Vàng	X	X	
		9 Xóm Bản Vèn	X	X	
		10 Xóm Văn La 1	X	X	
		11 Xóm Văn La 2	X	X	
		12 Xóm Làng Cỏ	X	X	
		13 Xóm Tam Hợp	X	X	
		14 Xóm Đoàn Kết	X	X	
		15 Xóm Làng Quyền	X	X	
		16 Xóm Làng Há	X	X	
		17 Xóm Nà Toán	X	X	
		18 Xóm Nà Làng	X	X	
		19 Xóm Bình Sơn	X	X	
57	Xã Phụng Tiến	27	27	27	1
		1 Xóm Bản Mản	X	X	

TT	Tên xã	1 Tên thôn vùng đồng bào DTTS&MN	Trong đó		Thôn đặc biệt khó khăn
			Dân tộc thiểu số	Miền núi	
		2 Xóm Khau Lang	X	X	
		3 Xóm Khuổi Lừa	X	X	
		4 Xóm Làng Dạ	X	X	
		5 Xóm Làng Ngoã	X	X	
		6 Xóm Làng Đức	X	X	
		7 Xóm Đồng Muồng	X	X	
		8 Xóm Đồng Tốc	X	X	
		9 Xóm Thịnh Mỹ	X	X	
		10 Xóm Hợp Thành 1	X	X	
		11 Xóm Hợp Thành 2	X	X	
		12 Xóm Tân Tiến 1	X	X	
		13 Xóm Tân Tiến 2	X	X	
		14 Xóm Tân Tiến 3	X	X	
		15 Xóm Tân Tiến 4	X	X	
		16 Xóm Tân Hợp	X	X	
		17 Xóm Nà Lang	X	X	
		18 Xóm Cắm	X	X	
		19 Xóm Đình Phính	X	X	
		20 Xóm Lợi A	X	X	
		21 Xóm Lợi B	X	X	
		22 Xóm Tổ	X	X	
		23 Xóm Pải	X	X	
		24 Xóm Coóc	X	X	
		25 Xóm Tràng	X	X	
		26 Xóm Làng Bảy	X	X	X
		27 Xóm Kèn Dương	X	X	
58	Xã Bình Yên	35	35	35	0
		1 Xóm Yên Thông	X	X	
		2 Xóm Yên Hòa	X	X	
		3 Xóm Khang Trung	X	X	
		4 Xóm Khang Thượng	X	X	
		5 Xóm Thảm Kẽ	X	X	
		6 Xóm Thảm Rộc	X	X	
		7 Xóm Trung Tâm	X	X	
		8 Xóm Đá Bay	X	X	
		9 Xóm Rèo Cái	X	X	
		10 Xóm Đồng Rằm	X	X	
		11 Xóm Khau Lầu	X	X	

TT	Tên xã	1 Tên thôn vùng đồng bào DTTS&MN	Trong đó		Thôn đặc biệt khó khăn
			Dân tộc thiểu số	Miền núi	
		12 Xóm Khau Điều	X	X	
		13 Xóm Làng Quặng	X	X	
		14 Xóm Nong Nia	X	X	
		15 Xóm Gốc Thông	X	X	
		16 Xóm Nà To	X	X	
		17 Xóm Đồng Đau	X	X	
		18 Xóm Làng Vẹ	X	X	
		19 Xóm Thanh Phong	X	X	
		20 Xóm Nguyên Bình	X	X	
		21 Xóm Thanh Trung	X	X	
		22 Xóm Thanh Định	X	X	
		23 Xóm Thanh Xuân	X	X	
		24 Xóm Nà Chèn	X	X	
		25 Xóm Văn Lang	X	X	
		26 Xóm Đồng Chua	X	X	
		27 Xóm Bản Piềng	X	X	
		28 Xóm Hồng Văn Lương	X	X	
		29 Xóm Hoàng Tiến	X	X	
		30 Xóm Tân Lợi	X	X	
		31 Xóm Quyết Tâm	X	X	
		32 Xóm Vũ Lương	X	X	
		33 Xóm Quang Vinh	X	X	
		34 Xóm Cầu Đá	X	X	
		35 Xóm Hòa Lịch	X	X	
59	Xã Định Hóa	41	41	41	0
		1 Xóm Khuổi Chao	X	X	
		2 Xóm Quế Linh	X	X	
		3 Xóm Hoa Muồng	X	X	
		4 Xóm Bảo Biên	X	X	
		5 Xóm Liên Minh	X	X	
		6 Xóm Làng Hoèn	X	X	
		7 Xóm Đồng Đình	X	X	
		8 Xóm Làng Gầy	X	X	
		9 Xóm Nà Lom	X	X	
		10 Xóm Làng Mới	X	X	
		11 Xóm Đồng Uẩn	X	X	
		12 Xóm An Thịnh	X	X	
		13 Xóm Đồng Bo	X	X	

TT	Tên xã	1 Tên thôn vùng đồng bào DTTS&MN	Trong đó		Thôn đặc biệt khó khăn
			Dân tộc thiểu số	Miền núi	
		14 Xóm Ru Nghệ	X	X	
		15 Xóm Đồng Làn	X	X	
		16 Xóm Nà Táp	X	X	
		17 Xóm Khuân Ca	X	X	
		18 Xóm Làng Bằng	X	X	
		19 Xóm Đèo Tọt	X	X	
		20 Xóm Làng Búc	X	X	
		21 Xóm Làng Bèn	X	X	
		22 Xóm Bãi Á	X	X	
		23 Xóm Tân Á	X	X	
		24 Xóm Phố Núi	X	X	
		25 Xóm Hồ Sen	X	X	
		26 Xóm Trung Kiên	X	X	
		27 Xóm Trung Việt	X	X	
		28 Xóm Phúc Xuân	X	X	
		29 Xóm Hợp Thành	X	X	
		30 Xóm Châu Thành	X	X	
		31 Xóm Chợ Chu	X	X	
		32 Xóm Tân Lập	X	X	
		33 Xóm Trung Tâm	X	X	
		34 Xóm Làng Mạ	X	X	
		35 Xóm Bãi Hội	X	X	
		36 Xóm Tân Tiến	X	X	
		37 Xóm Cốc Lùng	X	X	
		38 Xóm Khẩu Bảo	X	X	
		39 Xóm Đồng Mản	X	X	
		40 Xóm Thâm Tỷ	X	X	
		41 Xóm Làng Chùa	X	X	
60	Xã Yên Trạch	40	40	40	1
		1 Xóm Na Pháng	X	X	
		2 Xóm Bản Cái	X	X	
		3 Xóm Bản héo	X	X	
		4 Xóm Na Hiên	X	X	
		5 Xóm Bài Kịch	X	X	
		6 Xóm Đin Deng	X	X	
		7 Xóm Khau Đu	X	X	
		8 Xóm Đồng Quốc	X	X	
		9 Xóm Làng Nông	X	X	

TT	Tên xã	1 Tên thôn vùng đồng bào DTTS&MN	Trong đó		Thôn đặc biệt khó khăn
			Dân tộc thiểu số	Miền núi	
		10 Xóm Khuân Cướm	X	X	
		11 Xóm Na Mẫy	X	X	
		12 Xóm Khuân Lặng	X	X	
		13 Xóm Khe Thương	X	X	
		14 Xóm Góc Vải	X	X	
		15 Xóm Thanh Đồng	X	X	
		16 Xóm Xóm Làng	X	X	
		17 Xóm Phố Trào	X	X	
		18 Xóm Kẽm	X	X	
		19 Xóm Hin	X	X	
		20 Xóm Khe Nác	X	X	
		21 Xóm Gia Trống	X	X	
		22 Xóm An Khế	X	X	
		23 Xóm Đá Mài	X	X	
		24 Xóm Ao Then	X	X	
		25 Xóm Xóm Thượng	X	X	
		26 Xóm Xóm Trung	X	X	
		27 Xóm Xóm Hạ	X	X	
		28 Xóm Đồng Danh	X	X	
		29 Xóm Yên Phú	X	X	
		30 Xóm Suối Bén	X	X	
		31 Xóm Bằng Ninh	X	X	
		32 Xóm Suối Hang	X	X	
		33 Xóm Đồng Phủ 1	X	X	
		34 Xóm Đồng Phủ 2	X	X	
		35 Xóm Đồng Kem	X	X	X
		36 Xóm Suối Bốc	X	X	
		37 Xóm Đồng Đình	X	X	
		38 Xóm Ba Luồng - KK	X	X	
		39 Xóm Làng Muông	X	X	
		40 Xóm Bắc Bé	X	X	
61	Xã Tân Khánh	25	8	25	0
		1 Xóm Bãi Phẳng		X	
		2 Xóm Bàn X		X	
		3 Xóm Bờ Tắc	X	X	
		4 Xóm Cầu Mạnh	X	X	
		5 Xóm Đá Bạc	X	X	
		6 Xóm Đồng Quan	X	X	

TT	Tên xã	¹ Tên thôn vùng đồng bào DTTS&MN	Trong đó		Thôn đặc biệt khó khăn
			Dân tộc thiểu số	Miền núi	
		7 Xóm Đồng Vĩ		X	
		8 Xóm Na Chặng		X	
		9 Xóm Phú Lợi	X	X	
		10 Xóm Tân Minh		X	
		11 Xóm Trung Đình		X	
		12 Xóm Việt Long		X	
		13 Xóm Ngò	X	X	
		14 Xóm Cầu Ngâm		X	
		15 Xóm Na Ri		X	
		16 Xóm Hoàng Mai 2		X	
		17 Xóm La Muôi		X	
		18 Xóm Đồng Bàu		X	
		19 Xóm La Tú		X	
		20 Xóm Cầu Cong	X	X	
		21 Xóm Bằng Tranh		X	
		22 Xóm Kê	X	X	
		23 Xóm Thông		X	
		24 Xóm Tre		X	
		25 Xóm Cả		X	
62	Xã Tân Thành	40	23	40	1
		1 Xóm La Lễ	X	X	
		2 Xóm Vo	X	X	
		3 Xóm Đồng Bốn	X	X	
		4 Xóm Hòa Lâm	X	X	
		5 Xóm Suối Lửa	X	X	
		6 Xóm Non Tranh		X	
		7 Xóm Đồng Bàu	X	X	
		8 Xóm Na Bì	X	X	
		9 Xóm Cầu Muối	X	X	
		10 Xóm Tân Yên	X	X	
		11 Xóm Vàng Ngoài	X	X	
		12 Xóm Giàn	X	X	
		13 Xóm Giếng Mật	X	X	
		14 Xóm Cà	X	X	
		15 Xóm Ngò		X	
		16 Xóm U		X	
		17 Xóm Trụ Sở	X	X	
		18 Xóm Trại Giữa	X	X	

TT	Tên xã	1 Tên thôn vùng đồng bào DTTS&MN	Trong đó		Thôn đặc biệt khó khăn
			Dân tộc thiểu số	Miền núi	
		19 Xóm Vực Giăng	X	X	
		20 Xóm Đồng Ca	X	X	
		21 Xóm Vầu		X	
		22 Xóm Hân	X	X	
		23 Xóm Tè		X	
		24 Xóm Thanh Lương		X	
		25 Xóm Đèo Khê	X	X	
		26 Xóm Bờ La	X	X	X
		27 Xóm Quyết Tiến	X	X	
		28 Xóm Hải Minh	X	X	
		29 Xóm La Dao		X	
		30 Xóm La Đuốc		X	
		31 Xóm Xóm Trại		X	
		32 Xóm Xóm Châu		X	
		33 Xóm Bạch Thạch		X	
		34 Xóm Trạng Đài	X	X	
		35 Xóm Thòng Bong		X	
		36 Xóm Núi Chùa		X	
		37 Xóm Đồng Tân		X	
		38 Xóm Mỏ Hạ		X	
		39 Xóm Mỏ Thượng		X	
		40 Xóm Xuân Lai		X	
63	Xã Trại Cau	20	16	18	0
		1 Thôn Làng Chàng	X	X	
		2 Thôn Cầu Lưu	X	X	
		3 Thôn Cầu Đã	X	X	
		4 Thôn Bảo Nang		X	
		5 Thôn Tân Thành		X	
		6 Thôn Na Tiêm	X	X	
		7 Thôn Trại Đèo	X	X	
		8 Thôn Đồng Lâm	X	X	
		9 Thôn 1	X		
		10 Thôn 3	X		
		11 Thôn 7	X	X	
		12 Thôn Đèo Hanh		X	
		13 Thôn Suối Khách	X	X	
		14 Thôn Mỏ sắt	X	X	
		15 Thôn Cao Phong	X	X	

TT	Tên xã	1 Tên thôn vùng đồng bào DTTS&MN	Trong đó		Thôn đặc biệt khó khăn
			Dân tộc thiểu số	Miền núi	
		16 Thôn Bãi Bông	X	X	
		17 Thôn Đoàn Kết		X	
		18 Thôn Đèo Bụt	X	X	
		19 Thôn Bãi Vàng	X	X	
		20 Thôn Đồn Trình	X	X	
64	Xã Phú Thịnh	43	42	29	0
		1 Xóm Chiềng	X	X	
		2 Xóm Khuân Thông	X	X	
		3 Xóm Văn Cường 3		X	
		4 Xóm Thanh Mỹ	X	X	
		5 Xóm Na Quýt	X	X	
		6 Xóm Na Mẩn	X	X	
		7 Xóm Bán Luông	X		
		8 Xóm Văn Cường 2	X	X	
		9 Xóm Văn Cường 1	X	X	
		10 Xóm Đèo	X	X	
		11 Xóm Trung Tâm	X		
		12 Xóm Cây Lai	X	X	
		13 Xóm Ao Soi	X	X	
		14 Xóm Minh Thắng	X	X	
		15 Xóm Hùng Cường	X	X	
		16 Xóm Gò	X	X	
		17 Xóm Làng Thượng	X	X	
		18 Xóm Đồng Kim	X	X	
		19 Xóm Tân Quy	X	X	
		20 Xóm Phú Thịnh 2	X		
		21 Xóm Cường Thịnh	X	X	
		22 Xóm Phố	X		
		23 Xóm Gò Vũ	X	X	
		24 Xóm Phú Thịnh 1	X	X	
		25 Xóm Đàm Mua	X	X	
		26 Xóm Khâu Giáo 2	X		
		27 Xóm Khâu Giáo 1	X		
		28 Xóm Đồng Ngõ	X		
		29 Xóm Phú Hạ	X	X	
		30 Xóm Vai Cây	X		
		31 Xóm Khâu Giang	X		
		32 Xóm Quang Trung	X		

TT	Tên xã	1 Tên thôn vùng đồng bào DTTS&MN	Trong đó		Thôn đặc biệt khó khăn
			Dân tộc thiểu số	Miền núi	
		33 Xóm Lê Lợi	X		
		34 Xóm Ba Giăng	X		
		35 Xóm Bản Ngoại	X		
		36 Xóm Rừng Lâm	X		
		37 Xóm Rừng Vần	X	X	
		38 Xóm Đồng Ninh	X	X	
		39 Xóm Ninh Giang	X	X	
		40 Xóm Cao Khản	X	X	
		41 Xóm La Mạn	X	X	
		42 Xóm Đàm Bằng	X	X	
		43 Xóm La Dạ	X	X	
65	Xã Đại Từ	42	24	35	0
		1 Xóm La Giai	X	X	
		2 Xóm Trung Tâm		X	
		3 Xóm Đồng Khâm		X	
		4 Xóm Hà Thuận		X	
		5 Xóm Đồng Phiêng		X	
		6 Xóm Kỳ Linh		X	
		7 Xóm Làng Lớn		X	
		8 Xóm Cao Chùa		X	
		9 Xóm Đàm Pháng		X	
		10 Xóm Hà Việt		X	
		11 Xóm Tân Yên	X	X	
		12 Xóm Đồng La		X	
		13 Xóm La Hồng		X	
		14 Xóm Đồng Cháy		X	
		15 Xóm La Yên		X	
		16 Xóm Đồng Mưa	X		
		17 Xóm Bình Hương	X		
		18 Xóm Thành Lập		X	
		19 Xóm Văn Thanh		X	
		20 Xóm Đàm Giáo	X	X	
		21 Xóm Gò Lớn	X		
		22 Xóm Bầu Châu	X	X	
		23 Xóm Đàm Mụ	X	X	
		24 Xóm Bình Xuân	X	X	
		25 Xóm Bình Khang	X	X	
		26 Xóm Bình Sơn	X		

TT	Tên xã	¹ Tên thôn vùng đồng bào DTTS&MN	Trong đó		Thôn đặc biệt khó khăn
			Dân tộc thiểu số	Miền núi	
		27 Xóm Văn Khúc	X		
		28 Xóm Thuận Phong	X	X	
		29 Xóm Thanh Phong 13		X	
		30 Xóm Thanh Phong 14		X	
		31 Xóm Xóm Đức Long	X	X	
		32 Xóm Xóm Gò Lá	X	X	
		33 Xóm Xóm Góc Quéo		X	
		34 Xóm Xóm Sơn Mè	X	X	
		35 Xóm Xóm La Phác	X	X	
		36 Xóm Phú Nghĩa	X	X	
		37 Xóm Đồng Cà	X	X	
		38 Xóm Gò Thang	X		
		39 Xóm Cuốn Cờ	X	X	
		40 Xóm Bãi Pháo	X		
		41 Xóm Đồng Mè	X	X	
		42 Xóm Hòa Bình	X	X	
66	Xã La Bằng	36	36	26	0
		1 Xóm Suối Chùn	X	X	
		2 Xóm Đồng Khuân	X	X	
		3 Xóm Đoàn Thắng	X	X	
		4 Xóm Làng Hưu	X	X	
		5 Xóm Đình Cỏ	X	X	
		6 Xóm Đàm Cầu	X	X	
		7 Xóm La Lương	X		
		8 Xóm Cầu Đá	X	X	
		9 Xóm La Kham	X	X	
		10 Xóm Kèo Hái	X	X	
		11 Xóm La Dây	X		
		12 Xóm Làng Đảng	X	X	
		13 Xóm Ao Mật	X	X	
		14 Xóm Đoàn Kết	X		
		15 Xóm La Nạc	X	X	
		16 Xóm Lau sau	X	X	
		17 Xóm La Bằng	X		
		18 Xóm Đồng Tiến	X	X	
		19 Xóm La Cút	X	X	
		20 Xóm Rừng Vần	X	X	
		21 Xóm Tân Sơn	X	X	

TT	Tên xã	1 Tên thôn vùng đồng bào DTTS&MN	Trong đó		Thôn đặc biệt khó khăn
			Dân tộc thiểu số	Miền núi	
		22 Xóm Đồng Đình	X	X	
		23 Xóm Non Bèo	X	X	
		24 Xóm Bãi Cải	X		
		25 Xóm Phổ Dầu	X		
		26 Xóm Đồng Mạc	X	X	
		27 Xóm Đồng Chung	X	X	
		28 Xóm Tiên Hội	X		
		29 Xóm Đại Quyết	X	X	
		30 Xóm Phúc Lắm	X	X	
		31 Xóm Tiên Trường 1	X	X	
		32 Xóm Tiên Trường 2	X	X	
		33 Xóm Lập Mỹ	X		
		34 Xóm Thắng Lợi	X	X	
		35 Xóm Trung Na	X		
		36 Xóm Gò	X		
67	Xã Phú Xuyên	45	44	32	0
		1 Xóm Cầu Trà	X	X	
		2 Xóm Ao Trũng	X		
		3 Xóm Xóm Giữa	X	X	
		4 Xóm Đồng Cẩm	X	X	
		5 Xóm Đồng Ôm	X	X	
		6 Xóm Yên Từ	X	X	
		7 Xóm Khuôn Nanh	X	X	
		8 Xóm Khuôn Muống	X	X	
		9 Xóm Tiền Đốc	X	X	
		10 Xóm Đàm Làng	X	X	
		11 Xóm Đèo Khế	X	X	
		12 Xóm Quyết Thắng	X		
		13 Xóm Thắng Lợi	X	X	
		14 Xóm Đồi Cây	X	X	
		15 Xóm Đồng Măng	X	X	
		16 Xóm Đồng Đình	X	X	
		17 Xóm Đồng Cọ	X		
		18 Xóm Đồng Ao	X	X	
		19 Xóm Đèo xá	X	X	
		20 Xóm Nhất Trí	X		
		21 Xóm Quyết Tâm	X		
		22 Xóm Đồng Dùm	X		

TT	Tên xã	1 Tên thôn vùng đồng bào DTTS&MN	Trong đó		Thôn đặc biệt khó khăn
			Dân tộc thiểu số	Miền núi	
		23 Xóm Xóm Mới	X	X	
		24 Xóm Đoàn Kết	X		
		25 Xóm Cây Hồng	X		
		26 Xóm Trung Tâm	X		
		27 Xóm 1	X	X	
		28 Xóm Khuân Ngàn	X	X	
		29 Xóm 3	X	X	
		30 Xóm 4	X	X	
		31 Xóm 5	X	X	
		32 Xóm 6	X		
		33 Xóm Quyên	X		
		34 Xóm 8	X	X	
		35 Xóm 9	X	X	
		36 Xóm 10	X		
		37 Xóm 11	X	X	
		38 Xóm 13	X	X	
		39 Xóm Tân Lập	X	X	
		40 Xóm Chính Phú 1		X	
		41 Xóm Chính Phú 2	X	X	
		42 Xóm Chính Phú 3	X	X	
		43 Xóm Văn Minh	X	X	
		44 Xóm Khuân U	X	X	
		45 Xóm Thái Hà	X		
68	Xã Quân Chu	24	12	22	0
		1 Xóm Hoà Bình	X	X	
		2 Xóm Tân Lập	X	X	
		3 Xóm Vang	X	X	
		4 Xóm Đèn	X		
		5 Xóm Thống Nhất	X	X	
		6 Xóm Tân Vinh	X	X	
		7 Xóm Tân Yên	X	X	
		8 Xóm Chiếm	X	X	
		9 Xóm Tân Tiến		X	
		10 Xóm 1		X	
		11 Xóm 2	X	X	
		12 Xóm 3		X	
		13 Xóm 4		X	
		14 Xóm 6		X	

TT	Tên xã	¹ Tên thôn vùng đồng bào DTTS&MN	Trong đó		Thôn đặc biệt khó khăn
			Dân tộc thiểu số	Miền núi	
		15 Xóm 7		X	
		16 Xóm Khu vực Nhà máy	X		
		17 Xóm Cơ khí Công trình	X	X	
		18 Xóm Trung Nhạng		X	
		19 Xóm Xóm Đồng Nghè		X	
		20 Xóm Nương Cao		X	
		21 Xóm Nông Trường		X	
		22 Xóm Đồng Gốc		X	
		23 Xóm Đồng Phú		X	
		24 Xóm Thận Thành	X	X	
69	Xã Vạn Phú	26	9	25	0
		1 Xóm Duyên		X	
		2 Xóm Gió		X	
		3 Xóm Đạn 1		X	
		4 Xóm Cả		X	
		5 Xóm Soi		X	
		6 Xóm Dừa		X	
		7 Xóm Chuối		X	
		8 Xóm Đạn 2		X	
		9 Xóm 1	X	X	
		10 Xóm 2	X	X	
		11 Xóm 3	X	X	
		12 Xóm 4	X	X	
		13 Xóm 5	X	X	
		14 Xóm 6	X	X	
		15 Xóm 7	X		
		16 Xóm 8	X	X	
		17 Xóm 9	X	X	
		18 Xóm Chăn nuôi		X	
		19 Xóm Bầu 1		X	
		20 Xóm Bầu 2		X	
		21 Xóm Bậu 2		X	
		22 Xóm Cầu Găng		X	
		23 Xóm Kỳ Linh		X	
		24 Xóm Mây		X	
		25 Xóm Núi		X	
		26 Xóm Giữa 2		X	
70	Xã Đại Phúc	54	37	39	0

TT	Tên xã	1 Tên thôn vùng đồng bào DTTS&MN	Trong đó		Thôn đặc biệt khó khăn
			Dân tộc thiểu số	Miền núi	
		1 Xóm 1	X	X	
		2 Xóm 2		X	
		3 Xóm 3		X	
		4 Xóm 4	X	X	
		5 Xóm 5	X	X	
		6 Xóm 6	X	X	
		7 Xóm 7	X	X	
		8 Xóm 8	X	X	
		9 Xóm 9	X	X	
		10 Xóm 10	X	X	
		11 Xóm 11		X	
		12 Xóm Đồng Tiến		X	
		13 Xóm Đồng Thái	X	X	
		14 Xóm Thái Sơn	X	X	
		15 Xóm Tân Lập	X		
		16 Xóm Góc Mít	X	X	
		17 Xóm Bãi Bằng	X	X	
		18 Xóm Dốc Đỏ	X	X	
		19 Xóm Suối Cái	X	X	
		20 Xóm Đồng Nội		X	
		21 Xóm Rừng Chùa		X	
		22 Xóm Xóm Chợ		X	
		23 Xóm Phúc Thành		X	
		24 Xóm Nhà Thờ 1		X	
		25 Xóm Khuôn	X	X	
		26 Xóm Phúc Thuận	X	X	
		27 Xóm Đồi Chè	X	X	
		28 Xóm Soi Mít	X	X	
		29 Xóm Phúc Tiến		X	
		30 Xóm Khuôn Năm		X	
		31 Xóm Cây Sy	X	X	
		32 Xóm Cao Trãng	X	X	
		33 Xóm Cây Thị		X	
		34 Xóm Đồng Lạnh	X	X	
		35 Xóm Giữa		X	
		36 Xóm Nhà Thờ 2		X	
		37 Xóm An Long		X	
		38 Xóm Hàm Rồng		X	

TT	Tên xã	1 Tên thôn vùng đồng bào DTTS&MN	Trong đó		Thôn đặc biệt khó khăn
			Dân tộc thiểu số	Miền núi	
		39 Xóm Cầu Thông	X		
		40 Xóm Đồng Cả	X		
		41 Xóm Xuân Đài	X		
		42 Xóm Hợp Thành		X	
		43 Xóm Gò Vầu	X		
		44 Xóm Bàn Cờ	X		
		45 Xóm Phú Thịnh	X		
		46 Xóm Trung Hòa	X		
		47 Xóm Đồng Trũng	X		
		48 Xóm Vân Long	X	X	
		49 Xóm Sơn Hà	X		
		50 Xóm Đình	X		
		51 Xóm Tân Sơn	X		
		52 Xóm Chợ 1	X		
		53 Xóm Chợ 2	X		
		54 Xóm Sơn Tập	X		
71	Xã Chợ Đồn	39	39	39	0
		1 Thôn 1	X	X	
		2 Thôn 2	X	X	
		3 Thôn 3	X	X	
		4 Thôn 4	X	X	
		5 Thôn 5	X	X	
		6 Thôn 6	X	X	
		7 Thôn 7	X	X	
		8 Thôn 8	X	X	
		9 Thôn 9	X	X	
		10 Thôn 10	X	X	
		11 Thôn 11	X	X	
		12 Thôn 12	X	X	
		13 Thôn 13	X	X	
		14 Thôn 14	X	X	
		15 Thôn Bản Tàn	X	X	
		16 Thôn Nà Pài	X	X	
		17 Thôn Bản Duồng	X	X	
		18 Thôn Bằng Viễn 1	X	X	
		19 Thôn Bằng Viễn 2	X	X	
		20 Thôn Nà Càng	X	X	
		21 Thôn Thôn Choong	X	X	

TT	Tên xã	1 Tên thôn vùng đồng bào DTTS&MN	Trong đó		Thôn đặc biệt khó khăn
			Dân tộc thiểu số	Miền núi	
		22 Thôn Bản Lanh	X	X	
		23 Thôn Nà Bjóoc	X	X	
		24 Thôn Nà Quân	X	X	
		25 Thôn Bản Làn	X	X	
		26 Thôn Nà Mặn	X	X	
		27 Thôn Bản Cuôn 1	X	X	
		28 Thôn Bản Cuôn 2	X	X	
		29 Thôn Bản Diều	X	X	
		30 Thôn Bản Ỏm	X	X	
		31 Thôn Phiêng Liềng	X	X	
		32 Thôn Nà Tùm	X	X	
		33 Thôn Cốc Thử	X	X	
		34 Thôn Liên Thuỷ	X	X	
		35 Thôn Nà Duồng	X	X	
		36 Thôn Khuổi Tặc	X	X	
		37 Thôn Tùm Tó	X	X	
		38 Thôn Liên Minh	X	X	
		39 Thôn Bản Cưa	X	X	
72	Xã Nam Cường	23	23	23	6
		1 Thôn Bản Tùn	X	X	
		2 Thôn Bản Eng	X	X	
		3 Thôn Bản Ó	X	X	
		4 Thôn Đại Thành	X	X	X
		5 Thôn Thượng Sơn	X	X	X
		6 Thôn Pù Lùng	X	X	
		7 Thôn Nà Bản	X	X	
		8 Thôn Cốc SLông	X	X	X
		9 Thôn Tà Han	X	X	X
		10 Thôn Cốc Lùng Mới	X	X	
		11 Thôn Phiêng Cà - Cọn Poỏng	X	X	
		12 Thôn Nà Liền	X	X	
		13 Thôn Nà Mèo	X	X	
		14 Thôn Bản Cháy	X	X	
		15 Thôn Bản Quá	X	X	X
		16 Thôn Bản Lôm	X	X	
		17 Thôn Lũng Noong	X	X	X
		18 Thôn Thôm Phả	X	X	
		19 Thôn Nà Áng	X	X	

TT	Tên xã	1 Tên thôn vùng đồng bào DTTS&MN	Trong đó		Thôn đặc biệt khó khăn
			Dân tộc thiểu số	Miền núi	
		20 Thôn Nà Pha	X	X	
		21 Thôn Bản Tràng	X	X	
		22 Thôn Nà Ón	X	X	
		23 Thôn Nà Dầu	X	X	
73	Xã Nghĩa Tá	27	27	27	11
		1 Thôn Búc Duộng	X	X	
		2 Thôn Bản Lạp	X	X	
		3 Thôn Nà Đeng	X	X	
		4 Thôn Vằng Doọc	X	X	X
		5 Thôn Nà Tằng	X	X	
		6 Thôn Khôn Hên	X	X	X
		7 Thôn Thịnh Tiến	X	X	
		8 Thôn Bản Quảng	X	X	X
		9 Thôn Kéo Tôm	X	X	
		10 Thôn Nà Quân	X	X	X
		11 Thôn Bản Điếng	X	X	
		12 Thôn Nà Kiến	X	X	
		13 Thôn Bản Bắng	X	X	X
		14 Thôn Bản Đó	X	X	
		15 Thôn Bản Ca	X	X	X
		16 Thôn Nà Cà	X	X	
		17 Thôn Trung Tâm	X	X	
		18 Thôn Bản Mòn	X	X	X
		19 Thôn Khuổi Đầy	X	X	X
		20 Thôn Bản Chang	X	X	
		21 Thôn Nà Khăn	X	X	
		22 Thôn Bản Vên	X	X	
		23 Thôn Hợp Thành	X	X	X
		24 Thôn Bản Pèo	X	X	X
		25 Thôn Bình Thành	X	X	
		26 Thôn Khuổi Quân	X	X	X
		27 Thôn Nà Léch	X	X	
74	Xã Quảng Bạch	11	11	11	2
		1 Thôn Nà Lịn	X	X	
		2 Thôn Phiêng Đén	X	X	X
		3 Thôn Nà Ngần	X	X	
		4 Thôn Bản Chang	X	X	
		5 Thôn Phai Điếng	X	X	

TT	Tên xã	¹ Tên thôn vùng đồng bào DTTS&MN	Trong đó		Thôn đặc biệt khó khăn
			Dân tộc thiểu số	Miền núi	
		6 Thôn Khuổi Đăm	X	X	
		7 Thôn Bản Lác	X	X	
		8 Thôn Khuổi Vùa	X	X	
		9 Thôn Nà Cà	X	X	X
		10 Thôn Bản Mạ	X	X	
		11 Thôn Bản Duồn	X	X	
75	Xã Yên Thịnh	17	17	17	4
		1 Thôn Tân Minh 1	X	X	
		2 Thôn Tân Minh 2	X	X	
		3 Thôn Tân Minh 3	X	X	
		4 Thôn Nà Đô	X	X	
		5 Thôn Tân Thịnh	X	X	
		6 Thôn Tân Tiến	X	X	
		7 Thôn Nà Pját	X	X	
		8 Thôn Bản Cẩu	X	X	
		9 Thôn Vay loàn	X	X	
		10 Thôn Khuổi Lịa	X	X	
		11 Thôn Bản Nhượng	X	X	
		12 Thôn Kéo Nàng	X	X	X
		13 Thôn Hợp Tiến	X	X	
		14 Thôn Bản Nhài	X	X	X
		15 Thôn Thâm Tàu	X	X	
		16 Thôn Phiêng Lằm	X	X	X
		17 Thôn Phia Khao	X	X	X
76	Xã Yên Phong	17	17	17	10
		1 Thôn Bản Loon	X	X	X
		2 Thôn Nà Luông	X	X	
		3 Thôn Trung tâm	X	X	X
		4 Thôn Nà Khảo	X	X	X
		5 Thôn Bản Sáo	X	X	X
		6 Thôn Nà Ngà	X	X	X
		7 Thôn Mỹ Thanh	X	X	X
		8 Thôn Nà Lặng	X	X	X
		9 Thôn Ủm Đon	X	X	X
		10 Thôn Mỹ Sơn	X	X	
		11 Thôn Đon Mạ	X	X	
		12 Thôn Bản Nỏong	X	X	
		13 Thôn Bản Lanh	X	X	

TT	Tên xã	¹ Tên thôn vùng đồng bào DTTS&MN	Trong đó		Thôn đặc biệt khó khăn
			Dân tộc thiểu số	Miền núi	
		14 Thôn Pác Toong	X	X	
		15 Thôn Yên Bình	X	X	X
		16 Thôn Bằng Tác	X	X	
		17 Thôn Khuổi Huân	X	X	X
77	Xã Côn Minh	18	18	18	5
		1 Thôn Tân Lập	X	X	
		2 Thôn Bản Lài	X	X	
		3 Thôn Bản Cuôn	X	X	
		4 Thôn Bản Cào	X	X	
		5 Thôn Lùng Pảng	X	X	
		6 Thôn Chè Cọ	X	X	
		7 Thôn Quang Vinh	X	X	
		8 Thôn Đoàn Kết	X	X	
		9 Thôn Nà Buốc	X	X	
		10 Thôn Nà Tha	X	X	X
		11 Thôn Nà Cà	X	X	X
		12 Thôn Rầy Ỏi	X	X	
		13 Thôn Khuổi Chang	X	X	X
		14 Thôn Nà Minh	X	X	
		15 Thôn Nà Phai	X	X	X
		16 Thôn Nà Nen	X	X	X
		17 Thôn Khuổi Kheo	X	X	
		18 Thôn Nà Giàng	X	X	
78	Xã Cường Lợi	15	15	15	12
		1 Thôn Nặm Rặc	X	X	X
		2 Thôn Thôm Khon	X	X	X
		3 Thôn Hoa Lư	X	X	X
		4 Thôn Thôm Khinh	X	X	X
		5 Thôn Khuổi Vạc	X	X	X
		6 Thôn Bản Pìn	X	X	X
		7 Thôn Bản Cầm	X	X	X
		8 Thôn Pò Rản	X	X	X
		9 Thôn Văn Học	X	X	X
		10 Thôn Nà Nưa	X	X	
		11 Thôn Nà Chè	X	X	
		12 Thôn Nà Tâng	X	X	X
		13 Thôn Pò Nim	X	X	
		14 Thôn Nà Tát	X	X	X

TT	Tên xã	1 Tên thôn vùng đồng bào DTTS&MN	Trong đó		Thôn đặc biệt khó khăn
			Dân tộc thiểu số	Miền núi	
		15 Thôn Thống nhất	X	X	X
79	Xã Na Rì	26	26	26	13
		1 Thôn Khuổi Po	X	X	X
		2 Thôn Trung Thành	X	X	X
		3 Thôn Phiêng Cuôn	X	X	X
		4 Thôn Pác Cáp	X	X	X
		5 Thôn Hợp Thành	X	X	X
		6 Thôn Đoàn Kết	X	X	X
		7 Thôn Pan Khe	X	X	X
		8 Thôn Xường Cưa	X	X	X
		9 Thôn Thanh Sơn	X	X	X
		10 Thôn Bản Điều	X	X	X
		11 Thôn Khuổi Luông	X	X	X
		12 Thôn Bản Cháng	X	X	
		13 Thôn Đồng Tâm	X	X	
		14 Thôn Thanh Bình	X	X	
		15 Thôn Đồng Tiến	X	X	
		16 Thôn Bình Minh	X	X	
		17 Thôn Hiệp Lực	X	X	X
		18 Thôn Hát Deng	X	X	
		19 Thôn Phố Mới	X	X	
		20 Thôn Pò Đon	X	X	
		21 Thôn Bản Pò	X	X	
		22 Thôn Giả Dì	X	X	
		23 Thôn Yên Lạc	X	X	
		24 Thôn Bản Bì	X	X	
		25 Thôn Lương Hạ	X	X	
		26 Thôn Khuổi Nằn	X	X	X
80	Xã Trần Phú	20	20	20	19
		1 Thôn Sắc Sỏi	X	X	X
		2 Thôn Nà Ban	X	X	X
		3 Thôn Khuổi Quân	X	X	X
		4 Thôn Khau An	X	X	X
		5 Thôn Khau Ngòi	X	X	X
		6 Thôn Khau Pằn	X	X	X
		7 Thôn Nà Dài	X	X	X
		8 Thôn Nà Ngòi	X	X	X
		9 Thôn Nà Mực	X	X	X

TT	Tên xã	1 Tên thôn vùng đồng bào DTTS&MN	Trong đó		Thôn đặc biệt khó khăn
			Dân tộc thiểu số	Miền núi	
		10 Thôn Nà Deng	X	X	X
		11 Thôn Nà Ro	X	X	X
		12 Thôn Nà Mền	X	X	X
		13 Thôn Nà Coóc	X	X	X
		14 Thôn Khau Moóc	X	X	X
		15 Thôn Đoàn Kết	X	X	X
		16 Thôn Nà Vèn	X	X	X
		17 Thôn Nà Tảng	X	X	X
		18 Thôn Nà Liềng	X	X	X
		19 Thôn Nà A	X	X	
		20 Thôn Khu Chợ	X	X	X
81	Xã Văn Lang	19	19	19	16
		1 Thôn Khuổi Phây	X	X	X
		2 Thôn Khuổi Hát	X	X	X
		3 Thôn Kim Vân	X	X	X
		4 Thôn Nà Mỏ	X	X	X
		5 Thôn Quốc Tuấn	X	X	X
		6 Thôn Nà Làng	X	X	
		7 Thôn Khuổi Nộc	X	X	X
		8 Thôn Pàn Xả	X	X	X
		9 Thôn Vằng Khít	X	X	X
		10 Thôn Bản Giang	X	X	
		11 Thôn Tân An	X	X	X
		12 Thôn Bản Kén	X	X	X
		13 Thôn Chợ Mới	X	X	
		14 Thôn Nà Lặng	X	X	X
		15 Thôn Nậm cà	X	X	X
		16 Thôn Nà Diệc	X	X	X
		17 Thôn Cốc Phía	X	X	X
		18 Thôn Bản Sảng	X	X	X
		19 Thôn Nà Đường	X	X	X
82	Xã Xuân Dương	22	22	22	21
		1 Thôn Đồng Xuân	X	X	X
		2 Thôn Khu Chợ	X	X	
		3 Thôn Cốc Càng	X	X	X
		4 Thôn Bắc Sen	X	X	X
		5 Thôn Thâm San	X	X	X
		6 Thôn Nà Chang	X	X	X

TT	Tên xã	1 Tên thôn vùng đồng bào DTTS&MN	Trong đó		Thôn đặc biệt khó khăn
			Dân tộc thiểu số	Miền núi	
		7 Thôn Nà Tuồng	X	X	X
		8 Thôn Nà Vạng	X	X	X
		9 Thôn Chợ Chùa	X	X	X
		10 Thôn Nà Quán	X	X	X
		11 Thôn Hợp Thành	X	X	X
		12 Thôn Khuổi Nạc	X	X	X
		13 Thôn Lũng Tao	X	X	X
		14 Thôn Nà Thác	X	X	X
		15 Thôn Khuổi Nà	X	X	X
		16 Thôn Nặm Giàng	X	X	X
		17 Thôn Khuổi Cáy	X	X	X
		18 Thôn Nà Khanh	X	X	X
		19 Thôn Khuổi Táy	X	X	X
		20 Thôn Bản Buốc	X	X	X
		21 Thôn Nà Pì	X	X	X
		22 Thôn Lũng Danh	X	X	X

Ghi chú: Dấu “X” tại các cột tương ứng thể hiện thôn thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số, thôn miền núi hoặc thôn đặc biệt khó khăn